HỒ SƠ NĂNG LỰC

CÔNG TY TNHH DKHH VIỆT NAM

TP. Hồ Chí Minh, tháng 02 năm 2025

CÔNG TY TNHH DKHH VIỆT NAM
Đ/C : 36 đường D12, KDC Hưng Phú, P. Phước Long B, TP. Thủ Đức, TPHCM
Web : www.dkhh.com.vn Email: dkhh.vietnam@gmail.com
MST : 0315077172 Tel: 0936 381626

TP. Hồ Chí Minh , ngày 20 tháng 02 năm 2025

THƯ GIỚI THIỆU

V/v:Cung ứng nguyên vật liệu cho ngành an toàn giao thông

Kính gởi: ***Quý Khách hàng.***

Công ty TNHH DKHH Việt Nam xin gửi lời chào và chân thành cảm ơn sự quan tâm của Quý Khách hàng đến sản phẩm của công ty chúng tôi.

Chúng tôi xin được sơ lược về **Công ty TNHH DKHH Việt Nam** của chúng tôi như sau:

Công ty TNHH DKHH Việt Nam hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực phân phối vật tư an toàn giao thông,cung cấp nguyên vật liệu cho các dự án giao thông, sản xuất biển báo, hộ lan đường bộ, biển chỉ dẫn trong khu đô thị và trong quảng cáo.

- ***Chúng tôi là nhà cung cấp vật tư an toàn giao thông 3M, HIQ tại Việt Nam.***
- ***Chúng tôi là nhà nhập khẩu và phân phối sản phẩm Sơn phản quang dẻo nhiệt Topline.***
- ***Chúng tôi là nhà nhập khẩu và phân phối Phụ gia nhựa đường SBS Globalprene 3501 của hãng LCY. Phụ gia Tăng dính bám đá nhựa Tough Fix Hyper được nhập khẩu từ Nhật Bản***
- ***Chúng tôi là đối tác thương mại cho các hãng nhựa đường tại thị trường miền Nam Việt Nam.(ADCO, BEST, VN ASPHALT…)***

Công ty TNHH DKHH Việt Nam là đối tác tin cậy của VEC, Tổng Cục Đường Bộ,Các Cục Đường Bộ, Các Sở Giao Thông Vận Tải, …Với mong muốn được phục vụ nhiều hơn mang sản phẩm chất lượng tốt nhất của những nhà sản xuất vật liệu hàng đầu thế giới đến các dự án chất lượng cao.

Với phương châm "**Chất lượng và Uy tín"** chúng tôi luôn tâm niệm và mang những sản phẩm, giải pháp an toàn giao thông tốt nhất. Chúng tôi hy vọng vào cơ hội được hợp tác với ***Quý Khách Hàng*** để cùng xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng tại Việt Nam.

Trân trọng cảm ơn và kính chào!

CÔNG TY TNHH DKHH VIỆT NAM
GIÁM ĐỐC

Đặng Trần Khánh Tâm

CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CÔNG TY TNHH DKHH VIỆT NAM
Đ/C: 64 đường D3, Mega Ruby Khang Điền, P. Phú Hữu, TP. Thủ Đức, TPHCM.
VPGD: 36 đường D12, KDC Hưng Phú, P. Phước Long B, TP. Thủ Đức, TPHCM.
MST: 0315077172 Email: dkhh.vietnam@gmail.com
Hotline: 0936 381626

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN

Mã số doanh nghiệp: 0315077172

Đăng ký lần đầu: ngày 29 tháng 05 năm 2018

Đăng ký thay đổi lần thứ: 6, ngày 30 tháng 07 năm 2024

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DKHH VIỆT NAM
Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DKHH VIET NAM COMPANY LIMITED
Tên công ty viết tắt: DKHH VIET NAM CO., LTD

2. Địa chỉ trụ sở chính

36 Đường D12, Khu dân cư Hưng Phú, Phường Phước Long B, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: *0936 381 626* Fax:

Email: Website:

3. Vốn điều lệ : 6.500.000.000 đồng.

Bằng chữ: Sáu tỷ năm trăm triệu đồng

4. Thông tin về chủ sở hữu

Họ và tên: ĐẶNG TRẦN KHÁNH TÂM Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: *06/11/1983* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *046083000023*

Ngày cấp: *04/02/2016* Nơi cấp: *Cục Cảnh Sát ĐKQL Cư Trú Và DLQG Về Dân Cư*

Địa chỉ thường trú: *113/10/17 Lê Lợi, Phường 4, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *113/10/17 Lê Lợi, Phường 4, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

5. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: ĐẶNG TRẦN KHÁNH TÂM Giới tính: *Nam*

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: *06/11/1983* Dân tộc: *Kinh* *Quốc tịch: Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *046083000023*

Ngày cấp: *04/02/2016* Nơi cấp: *Cục Cảnh Sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Địa chỉ thường trú: *113/10/17 Lê Lợi, Phường 4, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *113/10/17 Lê Lợi, Phường 4, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

KT. TRƯỞNG PHÒNG

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

Lê Thị Hồng Nga

THƯ CAM KẾT CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM

THƯ CHẤP THUẬN VẬT LIỆU

CÔNG TY TNHH DKHH VIỆT NAM
Đ/C: 64 đường D3, Mega Ruby Khang Điền, P. Phú Hữu, TP. Thủ Đức, TPHCM.
VPGD: 36 đường D12, KDC Hưng Phú, P. Phước Long B, TP. Thủ Đức, TPHCM.
MST: 0315077172 Email: dkhh.vietnam@gmail.com
Hotline: 0936 381626

CÔNG TY TNHH DKHH VIỆT NAM
ĐC : 64D3 Mega Ruby Khang Điền, P.Phú Hữu, TP. Thủ Đức, Tp.HCM
VP : 36 đường D12, KDC Hưng Phú, P. Phước Long B, TP. Thủ Đức,TpHCM
Web : www.dkhh.com.vn Email: dkhh.vietnam@gmail.com
MST : 0315077172 Hotline: 0936 381626

TP. Hồ Chí Minh , ngày 20 tháng 02 năm 2025

CAM KẾT CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM

Kính gửi* : *Quý Khách Hàng.

Công ty TNHH DKHH Việt Nam là Nhà phân phối, cung cấp nguyên vật liệu cho các dự án giao thông trong đó có **Phụ gia nhựa đường SBS của hãng LCY**. Công ty chúng tôi là đối tác tin cậy của VEC, Tổng Cục Đường Bộ, Các Cục Đường Bộ, Các Sở Giao Thông Vận Tải, …Với mong muốn được phục vụ nhiều hơn mang sản phẩm chất lượng tốt nhất của những nhà sản xuất vật liệu hàng đầu thế giới đến các dự án chất lượng cao. Với phương châm "Chất lượng và Uy tín" chúng tôi luôn tâm niệm và mang những sản phẩm, giải pháp an toàn giao thông tốt nhất. Chúng tôi hy vọng vào cơ hội được hợp tác với Quý Khách Hàng để cùng xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng tại Việt Nam.

SBS (Styrene – Butadiene – Styrene) là phụ gia loại copolymer có cấu trúc mạch thẳng, màu trắng, dạng hạt hoặc dạng bột, được trộn trực tiếp với cốt liệu nóng tại trạm trộn bê tông nhựa có tác dụng tăng khả năng kháng lún vệt bánh xe của hỗn hợp bê tông nhựa.

Phụ gia SBS GLOBAL PRENE 3501 do Công ty Huizhou LCY Elastomers Corp có địa chỉ tại Số 299, Đại lộ Shihua Trung, Khu hóa dầu, Khu phát triển kinh tế và công nghệ Đại Á Loan, Thành phố Huệ Châu, tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc sản xuất, được nhập khẩu và phân phối trực tiếp bởi công ty TNHH DKHH Việt Nam. Đối chiếu các chỉ tiêu tại mục 05300 trong Chỉ dẫn kỹ thuật của dự án và Tiêu chuẩn TCVN 13567-5 : 2024, Chúng tôi cam kết chất lượng của Phụ gia SBS GLOBAL PRENE 3501 đảm bảo theo các Chỉ tiêu của dự án, cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu	Mức	Phương pháp thử
1	Hình dạng	Dạng hạt (Dạng bột)	Bằng mắt
2	Màu sắc	Màu trắng	Bằng mắt
3	Tỷ trọng	-	ASTM D792
4	Hàm lượng chất dễ bay hơi, %	≤ 0,5	ASTM D5668
5	Lượng tro còn lại sau khi nung, %	≤ 1	ASTM D5667
6	Độ nhớt (25 % trọng lượng trong Toluene), cP	4500 ÷ 6000	ASTM D2196

Một lần nữa, Công ty TNHH DKHH Việt Nam xin được cam kết Phụ gia SBS GLOBAL PRENE 3501 (Trung Quốc) nếu được cung cấp cho Dự án sẽ đảm bảo tuyệt đối các yêu cầu kỹ thuật của Dự án.

Xin trân trọng cảm ơn quý Khách Hàng !

CÔNG TY TNHH DKHH VIỆT NAM
GIÁM ĐỐC

CÔNG TY TNHH DKHH VIỆT NAM

Đặng Trần Khánh Tâm

LIÊN DANH CÔNG TY CP TVTK GTVT PHÍA NAM
VÀ VIỆN CN XD CẦU ĐƯỜNG PHÍA NAM
VĂN PHÒNG TVGS CẦN THƠ – HẬU GIANG

Số: 0425-02/TVGS/CT-HG

V/v: Chấp thuận Đơn vị cung cấp phụ gia SBS GLOBAL PRENE 3501 (Huizhou LCY Elastomers Corp – Trung Quốc) phục vụ thi công toàn tuyến Dự án thành phần đoạn Cần Thơ – Hậu Giang, thuộc dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc – Nam Phía Đông giai đoạn 2021-2025.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc
----------o0o----------

Hậu Giang, ngày 25 tháng 4 năm 2025

Kính gửi: **Liên danh Tổng Công ty Xây dựng Trường Sơn + Tổng Công ty 36 – CTCP + Tổng Công ty Xây dựng số 1 - CTCP + Công ty Cổ phần Đầu Tư Xây Dựng và Kỹ thuật VNCN E&C + Công ty Cổ phần Xây dựng Tân Nam.**

Căn cứ Hợp đồng thi công xây dựng công trình số: 3741/PMUMT-HĐXL ký ngày 25/12/2022 giữa Ban Quản lý dự án Mỹ Thuận và Liên danh Tổng Công ty Xây dựng Trường Sơn + Tổng Công ty 36 – CTCP + Tổng Công ty Xây dựng số 1 - CTCP + Công ty Cổ phần ĐTXD và Kỹ thuật VNCN E&C + Công ty Cổ phần Xây dựng Tân Nam về việc thi công xây dựng Dự án thành phần đoạn Cần Thơ – Hậu Giang thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2021 – 2025.

Căn cứ Văn bản số 1829/PMUMT-ĐHDA3, ngày 05/6/2023 của QBLDA Mỹ Thuận về việc "Chấp thuận các nguồn vật tư, vật liệu phục vụ thi công Dự án thành phần đoạn Cần Thơ – Hậu Giang thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025";

Căn cứ Văn bản số 0124-01/TVGS/CT-HG ngày 24/01/2025 của Liên danh tư vấn giám sát Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Giao thông Vận tải phía Nam và Viện CN XD cầu đường phía Nam về việc "Chấp thuận nguồn và kết quả thí nghiệm vật liệu đầu vào phụ gia SBS GLOBALPRENE 3501 (Huizhou LCY Elastomers Corp. – Trung Quốc) phục vụ thi công Dự án thành phần đoạn Cần Thơ - Hậu Giang thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025";

Căn cứ văn bản số 891/LDCT-HG ngày 23/4/2025 của Liên danh nhà thầu Trường Sơn + 36 + VNCN E&C + CC1 + Tân Nam, về việc " Đệ trình Đơn vị cung cấp phụ gia SBS GLOBAL PRENE 3501 (Huizhou LCY Elastomers Corp – Trung Quốc) phục vụ thi công toàn tuyến Dự án thành phần đoạn Cần Thơ – Hậu Giang, thuộc dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc – Nam Phía Đông giai đoạn 2021-2025".

Căn cứ Chỉ dẫn kỹ thuật dự án và Hồ sơ thiết kế được duyệt.

Sau khi xem xét, đánh giá các hồ sơ năng lực do Nhà thầu đệ trình. Tư vấn Giám sát có ý kiến như sau:

1. Nguồn và kết quả thí nghiệm vật liệu đầu vào phụ gia SBS GLOBALPRENE 3501 (Huizhou LCY Elastomers Corp. – Trung Quốc) đã được chấp thuận văn bản số 0124-01/TVGS/CT-HG ngày 24/01/2025, Công ty TNHH DKHH Việt Nam do Liên danh Nhà thầu đệ trình đáp ứng năng lực cung cấp phục vụ thi công cho gói thầu xây lắp, Dự án thành phần đoạn Cần Thơ – Hậu Giang thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025 với các thông tin sau:

STT	Loại vật liệu	Nhà sản xuất	Nhà phân phối/ cung cấp
1	Phụ gia SBS GLOBALPRENE 3501 (Trung Quốc)	**Đơn vị sản xuất: Huizhou LCY Elastomers Corp. (Trung Quốc)** **Địa chỉ:** Số 299, Đại lộ Shihua Trung, Khu Hóa dầu, Khu phát triển kinh tế và công nghệ Đại Á Loan, Thành phố Huệ Châu, Tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc	**Công ty TNHH DKHH Việt Nam.** Địa chỉ: Số 36 Đường D12, Khu dân cư Hưng Phú, Phường Phước Long B, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Tư vấn Giám sát chấp thuận bổ sung đơn vị cung cấp phụ gia SBS GLOBALPRENE 3501 (Huizhou LCY Elastomers Corp. - Trung Quốc) là Công ty TNHH DKHH Việt Nam, do Nhà thầu đệ trình để phục vụ thi công Dự án thành phần đoạn Cần Thơ - Hậu Giang thuộc Dự án xây công trình đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2021 – 2025.

3. Yêu cầu Liên danh Nhà thầu thực hiện các nội dung sau:

- Sử dụng nguồn vật liệu theo đúng nguồn gốc đã đệ trình chấp thuận, tuân thủ theo quy định CDKT, hồ sơ thiết kế và các tiêu chuẩn liên quan;

- Đệ trình TVGS các chứng chỉ chất lượng, danh mục đóng gói của Nhà máy sản xuất;

- Để đảm bảo chất lượng, trước khi thi công Liên danh Nhà thầu phải tổ chức lấy mẫu (Khi lấy mẫu phải cung cấp các chứng chỉ CO,CQ của vật liệu (nếu có)), thực hiện các thí nghiệm tần suất để kiểm tra chất lượng phù hợp quy định của CDKT;

- Các chi phí phát sinh (nếu có) so với quy định trong Hợp đồng sẽ do Liên danh nhà thầu tự chi trả.

Trân trọng!

Nơi nhận:
- Như trên.
- Ban QLDA Mỹ Thuận (b/c);
- Lưu: VP TVGS.

Đính kèm:
1. Ý kiến đánh giá của TVGS (02 trang);
2. Văn bản trình của Nhà thầu, HSNL và văn bản số 0124-01/TVGS/CT-HG ngày 24/01/2025.

ĐẠI DIỆN TƯ VẤN GIÁM SÁT
Tư vấn giám sát trưởng

DỰ ÁN XDCT ĐƯỜNG BỘ CAO TỐC BẮC-NAM PHÍA ĐÔNG GIAI ĐOẠN 2021-2025 VP TƯ VẤN GIÁM SÁT CẦN THƠ - HẬU GIANG

PHÙNG THÁI HÒA

Đính kèm thư số 0425-02/TVGS/CT-HG ngày 25/04/2025.

Tên tài liệu: Hồ sơ Đơn vị cung cấp phụ gia SBS GLOBAL PRENE 3501 (Huizhou LCY Elastomers Corp – Trung Quốc) phục vụ thi công toàn tuyến Dự án thành phần đoạn Cần Thơ – Hậu Giang, thuộc dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc – Nam Phía Đông giai đoạn 2021-2025.

Thư Nhà thầu số: 891/LDCT-HG ngày 23/4/2025.

1	*Nhà sản xuất:*	Công ty Huizhou LCY Elastomers Corp (Trung Quốc). Địa chỉ: Số 299, Đại lộ Shihua Trung, Khu hóa dầu, Khu phát triển kinh tế và công nghệ Đại Á Loan, Thành phố Huệ Châu, tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc.
2	*Tên vật liệu:*	Phụ gia SBS GLOBALPRENE 3501.
3	*Công dụng của vật liệu:*	Phục vụ sản xuất bê tông nhựa
4	*Đơn vị phân phối, cung cấp:*	Công ty TNHH DKHH Việt Nam. Địa chỉ: Số 36 Đường D12, Khu dân cư Hưng Phú, Phường Phước Long B, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.
5	*Ý kiến đánh giá của TVGS:*	Chấp thuận đơn vị cung cấp.

A) Tham chiếu Mục/ Khoản trong:

- Chỉ dẫn kỹ thuật của dự án: Mục 5300 - Mặt đường bê tông nhựa chặt, hỗn hợp nhựa bán rỗng.
- Các tiêu chuẩn kỹ thuật liên quan.

B) Đánh giá:

Hồ sơ Đơn vị cung cấp phụ gia SBS GLOBAL PRENE 3501 (Huizhou LCY Elastomers Corp – Trung Quốc), Công ty TNHH DKHH Việt Nam cung cấp cho dự án:

CHẤP THUẬN / ***KHÔNG CHẤP THUẬN*** / ***BỔ SUNG THÔNG TIN***

7	*Bình luận (Lý do loại/ Yêu cầu bổ sung thông tin)*
8	*Ghi chú:*

I. Đánh giá hồ sơ năng lực:

TT	Hạng mục	Đánh giá		
		Đầy đủ	Bổ sung thông tin	Chưa đầy đủ
I	**Chấp thuận nguồn và KQTN vật liệu đầu vào phụ gia SBS GLOBAL PRENE 3501 (Trung Quốc)**	☑	☐	☐
II	**Hồ sơ năng lực Đơn vị cung cấp: Công ty TNHH DKHH Việt Nam**			
1	Giới thiệu chung về Đơn vị cung cấp: Công ty TNHH DKHH Việt Nam	☑	☐	☐
2	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (Công ty TNHH MTV số: 0315077172, đăng ký thay đổi lần thứ: 6 ngày 30/07/2024)	☑	☐	☐
3	Báo cáo tài chính các năm 2021, 2022, 2023	☑	☐	☐
4	Thư chấp thuận dự án đã tham gia cung cấp	☑	☐	☐
5	Chứng từ liên quan tới nhập khẩu, chứng chỉ chất lượng sản phẩm	☑	☐	☐

Ý kiến đánh giá tài liệu đệ trình của Nhà thầu

TT	Hạng mục	Đánh giá		
		Đầy đủ	Bổ sung thông tin	Chưa đầy đủ
6	Các kết quả thí nghiệm đã thực hiện trước đó	☑	☐	☐
7	Các hợp đồng kinh tế đã cung cấp	☑	☐	☐
8	Quy trình lưu kho, bảo quản và vận chuyển	☑	☐	☐
9	Một số hình ảnh sản phẩm	☑	☐	☐

LIÊN DANH **TRƯỜNG SƠN + 36 + CC1 + VNCN E&C + TÂN NAM** Số: 891/LDCT-HG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hậu Giang, ngày 23 tháng 4 năm 2025*

V/v: Đệ trình Đơn vị cung cấp phụ gia SBS GLOBAL PRENE 3501 (Huizhou LCY Elastomers Corp – Trung Quốc) phục vụ thi công toàn tuyến Dự án thành phần đoạn Cần Thơ – Hậu Giang, thuộc dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc – Nam Phía Đông giai đoạn 2021-2025;

Kính gửi: - Ban quản lý dự án Mỹ Thuận;
- Văn phòng Tư vấn giám sát Cần Thơ - Hậu Giang.

Căn cứ Hợp đồng thi công xây dựng công trình số: 3741/PMUMT-HĐXL đã ký ngày 25/12/2022 giữa Liên danh Tổng Công ty Xây dựng Trường Sơn, Tổng Công ty 36 - CTCP, Tổng Công ty Xây dựng số 1 - CTCP (CC1) và Công ty Cổ phần ĐTXD và Kỹ thuật VNCN E&C (VNCN E&C), Công ty Cổ phần Xây dựng Tân Nam với Ban Quản lý Dự án Mỹ Thuận về việc thi công xây dựng Gói thầu xây lắp "Thi công xây dựng toàn tuyến (bao gồm khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công) của Dự án thành phần đoạn Cần Thơ – Hậu Giang thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2021 – 2025";

Căn cứ văn bản số 0124-01/TVGS/CT-HG ngày 24/01/2025 của của Liên danh Tư vấn giám sát Công ty CP TVTK GTVT phía Nam và Viện CN Xây dựng cầu đường phía Nam, về việc "Chấp thuận Nguồn vật liệu và Kết quả thí nghiệm vật liệu đầu vào phụ gia SBS GLOBAL PRENE 3501 (Trung Quốc) cho Dự án thành phần đoạn Cần Thơ - Hậu Giang thuộc dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc – Nam Phía Đông giai đoạn 2021-2025";

Tham chiếu Chỉ dẫn kỹ thuật của dự án.

Liên danh nhà thầu Trường Sơn + 36 + CC1 + VNCN E&C + Tân Nam đệ trình Ban Quản lý Dự án Mỹ Thuận, Văn phòng Tư vấn giám sát Cần Thơ – Hậu Giang về Đơn vị cung cấp phụ gia SBS GLOBAL PRENE 3501 cụ thể như sau:

- **Phụ gia SBS GLOBAL PRENE 3501 (Huizhou LCY Elastomers Corp - Trung Quốc).**
- **Đơn vị cung cấp: Công ty TNHH DKHH Việt Nam.**
  + Địa chỉ: Số 36 Đường D12, Khu dân cư Hưng Phú, Phường Phước Long B, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh;
  + Số điện thoại: 0936 381 626.

Hồ sơ năng lực Công ty TNHH DKHH Việt Nam: *Như hồ sơ đính kèm.*

Liên danh Nhà thầu Trường Sơn + 36 + CC1 + VNCN E&C + Tân Nam kính đề nghị Ban quản lý dự án Mỹ Thuận, Văn phòng Tư vấn giám sát, chấp thuận./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận: - Như trên; - Ban QLDA Mỹ Thuận (P.DA4); - TCT XD Trường Sơn; - Tổng 36; CC1; Tân Nam; - Lưu: BĐHLD, HT.	**ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU** M.S.D.N: 0102261441 - C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ KỸ THUẬT VNCN E&C Q. ĐỐNG ĐA - T.P HÀ NỘI **PHÓ GIÁM ĐỐC** *Đỗ Minh Châu*

Tên tài liệu: ***"Đệ trình Đơn vị cung cấp phụ gia SBS GLOBAL PRENE 3501 (Huizhou LCY Elastomers Corp – Trung Quốc) phục vụ thi công toàn tuyến Dự án thành phần đoạn Cần Thơ – Hậu Giang, thuộc dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc – Nam Phía Đông giai đoạn 2021-2025".***

Thư số: 891/LDCT-HG, ngày 23/04/2025

1	*Đơn vị sản xuất:*	Công ty Huizhou LCY Elastomers Corp (Trung Quốc). Địa chỉ: Số 299, Đại lộ Shihua Trung, Khu hóa dầu, Khu phát triển kinh tế và công nghệ Đại Á Loan, Thành phố Huệ Châu, tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc.
2	*Tên vật liệu:*	Phụ gia SBS GLOBAL PRENE 3501 – Trung Quốc.
3	*Công dụng của vật liệu:*	Thi công mặt đường bê tông nhựa.
4	*Đơn vị cung cấp:*	Công ty TNHH DKHH Việt Nam. Địa chỉ: Số 36 Đường D12, Khu dân cư Hưng Phú, Phường Phước Long B, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.
5	*Ý kiến đánh giá:*	Chấp thuận Đơn vị cung cấp.

A) Tham chiếu:

- Chỉ dẫn kỹ thuật của dự án: Mục 05300 – Mặt đường bê tông nhựa chặt, hỗn hợp nhựa bán rỗng.
- Các Tiêu chuẩn kỹ thuật liên quan

B) Hồ sơ đã được kiểm tra và chấp thuận bởi Nhà thầu.

C) Đánh giá: ***Hồ sơ năng lực Đơn vị cung cấp phụ gia SBS GLOBAL PRENE 3501 - Trung Quốc (Công ty TNHH DKHH Việt Nam):***

CHẤP THUẬN */ KHÔNG CHẤP THUẬN / BỔ SUNG THÔNG TIN*

6 Bình luận (Lý do loại/ Yêu cầu bổ sung thông tin)

7 Ghi chú:

TT	Hạng mục	Đánh giá		
		Đầy đủ	Bổ sung thông tin	Chưa đầy đủ
I	**Chấp thuận nguồn và KQTN vật liệu đầu vào phụ gia SBS GLOBAL PRENE 3501 (Trung Quốc)**	☑	☐	☐
II	**Hồ sơ năng lực Đơn vị cung cấp: Công ty TNHH DKHH Việt Nam**			
1	Giới thiệu chung về Đơn vị cung cấp: Công ty TNHH DKHH Việt Nam	☑	☐	☐
2	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (Công ty TNHH MTV số: 0315077172, đăng ký thay đổi lần thứ: 6 ngày 30/07/2024)	☑	☐	☐
3	Báo cáo tài chính các năm 2021, 2022, 2023	☑	☐	☐
4	Thư chấp thuận dự án đã tham gia cung cấp	☑	☐	☐
5	Chứng từ liên quan tới nhập khẩu, chứng chỉ chất lượng sản phẩm	☑	☐	☐
6	Các kết quả thí nghiệm đã thực hiện trước đó	☑	☐	☐
7	Các hợp đồng kinh tế đã cung cấp	☑	☐	☐
8	Quy trình lưu kho, bảo quản và vận chuyển	☑	☐	☐
9	Một số hình ảnh sản phẩm	☑	☐	☐

Người đánh giá	Đại diện Nhà thầu
Nguyễn Minh Hoàng	**Đỗ Minh Châu**

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN
XÂY DỰNG GIAO THÔNG HÀ NỘI
TRUNG TÂM TƯ VẤN GIÁM SÁT
Số: 26.02(2)/2025/G3/TVGS-KH BMT

V/v: Chấp thuận năng lực các nguồn cung cấp vật liệu (đợt 8) phục vụ thi công gói thầu số 03 - Dự án thành phần 3 thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột giai đoạn 1.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Lắk, ngày 26 tháng 02 năm 2025

Kính gửi: **Tổng công ty xây dựng số 1 – CTCP**

Căn cứ Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Hợp đồng tư vấn số 21/2023/HĐTV ngày 26/06/2023 được ký kết giữa Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp phát triển nông thôn tỉnh Đắk Lắk và Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng giao thông Hà Nội về việc thực hiện Gói thầu Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình đoạn Km101+500 ÷ Km117+593 (bao gồm khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công), Dự án thành phần 3 thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột giai đoạn 1;

Căn cứ Hợp đồng thi công xây dựng số 07/2023/HĐXL ngày 29/06/2023 về việc thi công xây dựng công trình đoạn Km 101+500 – Km 117+593 (bao gồm khảo sát thiết kế bản vẽ thi công) (EC), Dự án thành phần 3 thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột giai đoạn 1 giữa Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Giao thông và Nông nghiệp PTNT tỉnh Đắk Lắk và Liên danh Tổng công ty xây dựng số 1 – CTCP & Công ty cổ phần xây dựng và lắp máy Trung Nam;

Căn cứ Chỉ dẫn kỹ thuật của Dự án;

Căn cứ đệ trình của Tổng công ty xây dựng số 1 – CTCP tại văn bản số: 25.02.2025(1)/CC1/KH-BMT ngày 25 tháng 02 năm 2025 về việc Đệ trình hồ sơ các nguồn vật liệu (đợt 8) phục vụ thi công gói thầu số 03: Thi công xây dựng công trình đoạn Km101+500 ÷ Km117+593 (bao gồm khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công) (EC) thuộc Dự án thành phần 3 thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột giai đoạn 1.

Sau khi kiểm tra hồ sơ năng lực của các nhà máy sản xuất, mỏ vật liệu, đơn vị cung cấp vật liệu, đối chiếu với hồ sơ đề xuất và quy định của dự án.Trung tâm tư vấn giám sát – Chi nhánh Công ty cổ phần tư vấn xây dựng giao thông Hà Nội (Tư vấn giám sát) có ý kiến như sau:

1. Chấp thuận nguyên tắc các nguồn vật liệu do nhà thầu đệ trình đợt 8 để phục vụ thi công gói thầu số 03: Thi công xây dựng công trình đoạn Km101+500 ÷ Km117+593 (bao gồm khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công)(EC) thuộc Dự án thành phần 3 thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột giai đoạn 1.

2. Các loại vật liệu phải được lấy mẫu tại nhà máy sản xuất/mỏ vật liệu/đơn vị cung cấp để thí nghiệm vật liệu nguồn. Khi tập kết về công trường phải được lấy mẫu thí nghiệm tần xuất theo quy định; đạt yêu cầu kỹ thuật của dự án mới được đưa vào sử dụng.

(Kèm theo hồ sơ năng lực và danh sách các nguồn vật liệu do nhà thầu đệ trình)

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:
- Như trên;
- Ban QLDA ĐTXD công trình GT và NN PTNT tỉnh Đắk Lắk (để b/c);
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM TƯ VẤN GIÁM SÁT - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG GIAO THÔNG HÀ NỘI

Nguyễn Văn Sơn

DANH SÁCH CÁC NGUỒN VẬT LIỆU ĐƯỢC ĐỆ TRÌNH (Đợt 8)

Gói thầu số 03: Thi công xây dựng công trình đoạn Km101+500 – Km117+593 (bao gồm khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công) (EC) - Dự án thành phần 3 thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột giai đoạn 1

(Kèm theo CV số26.02(02)/2025/G3/TVGS-KH BMT ngày 26/02/2025(01)/2025 của Tư vấn giám sát)

TT	Tên nguồn vật liệu	Đơn vị sản xuất/Địa chỉ mỏ	Đơn vị cung cấp	Đánh giá	Ghi chú
1	Phụ gia nhựa đường SBS LCY 3501	- Nguồn vật liệu: Công ty BOOST FAR EAST INTERNA TIONAL TRADING Địa chỉ: Workshop unit NO.9 on 4th floor siu wai industrial centre nos.29-33 wing hong street KL, CHINA.	- Đơn vị cung cấp: Công ty CP thương mại BPEXCO Việt Nam. Địa chỉ: Tầng 6, tòa nhà MD Complex, số 68 Nguyễn Cơ Trạch, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội.	*Đạt*	
2	Phụ gia nhựa đường SBS LCY 3501	- Nguồn vật liệu: Công ty BOOST FAR EAST INTERNA TIONAL TRADING Địa chỉ: Workshop unit NO.9 on 4th floor siu wai industrial centre nos.29-33 wing hong street KL, CHINA.	- Đơn vị cung cấp: Công ty TNHH DKHH Việt Nam. Địa chỉ: 36 đường D12, KDC Hưng Phú, P. Phước Long B, TP. Thủ Đức, TPHCM.	*Đạt*	

LIÊN DANH VINACONEX – VNCN E&C
BAN ĐIỀU HÀNH LIÊN DANH GÓI THẦU XL04

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1511-2/2022/TTr-BĐHLD

Bình Thuận, ngày 15 tháng 11 năm 2022

V/v: Đệ trình phê duyệt nguồn và nhà cung cấp phụ gia SBS, sử dụng cho gói thầu XL04.

Kính gửi:
- Ban Quản lý dự án 7 (Ban QLDA7).
- Tư vấn giám sát: Liên danh Công ty cổ phần Tư vấn giám sát chất lượng công trình Thăng Long – Trung tâm tư vấn đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng GTVT – Công ty cổ phần tư vấn xây dựng công trình 625.

Căn cứ Hợp đồng thi công xây dựng công trình số 53/2020/HĐXD-B7 ngày 03/11/2020 ký giữa Ban Quản lý dự án 7 và Liên danh Tổng công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam – Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và kỹ thuật VNCN E&C (Liên danh VINACONEX – VNCN E&C) về việc thực hiện gói thầu XL04: Thi công xây dựng đoạn Km185+400 -:- Km235+000, nút giao Ma Lâm và nút giao Phan Thiết (bao gồm khảo sát, thiết kế BVTC).

Căn cứ vào tiêu chuẩn của dự án.

Căn cứ kết quả thí nghiệm số:1906/2022/TN LAS – XD 201 ngày 10/11/2022 đạt yêu cầu theo chỉ dẫn và tiêu chuẩn ASTM

Căn cứ kết quả thí nghiệm số:1933/2022/TN LAS – XD 201 ngày 14/11/2022 đạt yêu cầu theo chỉ dẫn và tiêu chuẩn ASTM

Để đáp ứng tiến độ thi công trên công trường. Nhà thầu đệ trình Ban QLDA7, Tư vấn giám sát xem xét chấp thuận nguồn, nhà cung cấp phụ gia SBS cho BTNC12.5, sử dụng cho gói thầu XL04 như sau:

1./ Nguồn vật liệu Chất phụ gia nhựa đường SBS GLOBAL PRENE 3501 của hãng LCY.

2./ Nhà nhập khẩu và cung cấp: Công ty TNHH PHÂN PHỐI SỞ TRƯỜNG PHƯƠNG NAM có địa chỉ Lầu 2 Toà nhà Văn Phòng Thiên Sơn, số 5 Nguyễn Gia Thiều, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP Hồ Chí Minh. Mã số doanh nghiệp: 0304595045 đăng ký lần đầu ngày 22/09/2006 thay đổi lần thứ 7 ngày 18/11/2021.

3./ Nhà nhập khẩu và cung cấp: Công ty TNHH DKHH Việt Nam có địa chỉ 64 đường D3 Mega Ruby Khang Điền, phường Phú Hữu, TP Thủ Đức, TP HCM. Mã số doanh nghiệp: 0315077172 đăng ký lần đầu ngày 29/05/2018 thay đổi lần thứ 5 ngày 17/05/2021.

Kính đề nghị Ban QLDA7, Tư vấn giám sát xem xét phê duyệt để nhà thầu có cơ sở triển khai các bước tiếp theo đảm bảo tiến độ, chất lượng công trình.

Trân trọng cảm ơn!

Đính kèm hồ sơ năng lực của nhà cung cấp và kết quả thí nghiệm

BAN ĐIỀU HÀNH LIÊN DANH GÓI THẦU XL04

LIÊN DANH VINACONEX – VNCN E&C
BAN ĐIỀU HÀNH LIÊN DANH GÓI THẦU XL04

GIÁM ĐỐC
BAN ĐIỀU HÀNH
Nguyễn Công Ý

Nơi nhận:
- Như trên;
- Liên danh (để b/c);
- Ban QLDA1-VCG (để b/c);
- Các ĐVTC, BCH (để thực hiện);
- Lưu: VT.

CHỨNG CHỈ CHẤT LƯỢNG
HỒ SƠ NHẬP KHẨU
VÀ THÍ NGHIỆM VẬT LIỆU

CÔNG TY TNHH DKHH VIỆT NAM
Đ/C: 64 đường D3, Mega Ruby Khang Điền, P. Phú Hữu, TP. Thủ Đức, TPHCM.
VPGD: 36 đường D12, KDC Hưng Phú, P. Phước Long B, TP. Thủ Đức, TPHCM.
MST: 0315077172 Email: dkhh.vietnam@gmail.com
Hotline: 0936 381626

惠州李长荣橡胶有限公司
质量检验报告
HUIZHOU LCY ELASTOMERS CORPORATION
Certificate of Analysis

订单号码 Invoice No.	51154122	发货单号 Shipping Order No.	61153848	签发日期 Date Issued	2024/08/02
客户名称 Name of Cust.	东莞市联盈新材料有限公司				
样品型式 Type of Sample	GLOBALPRENE-3501 15KG/PAPERBAG				

测试项目 Items	Range	Method	测试结果 Result
VOLATILE CONTENT	≦0.5	HZLCY-4221	0.16 %
ASH CONTENT	≦1.0	HZLCY-4227	0.58 %
25 WT% TOLUENE SOLUTION VISCOS	4500~6000	HZLCY-4213	4,970.00 CPS
Styrene Content	30.5~33.5	HZLCY-4226	31.4 WT%

重量及板号明细	TOTAL WEIGHT: 5250.00 KG Pallets No: D2424 - 1070,1071,1078,1079,1082,1083,1084,1085,1120,1121

主　　管：窦淑阁　　分 析 者：沈晓兰
In charged by :　　Operated by :

H4530-QCM-02.006

惠州李长荣橡胶有限公司
质量检验报告
HUIZHOU LCY ELASTOMERS CORPORATION
Certificate of Analysis

订单号码 Invoice No.	51154122	发货单号 Shipping Order No.	61153848	签发日期 Date Issued	2024/08/02
客户名称 Name of Cust.	东莞市联盈新材料有限公司				
样品型式 Type of Sample	GLOBALPRENE-3501 15KG/PAPERBAG				

测试项目 Items	Range	Method	测试结果 Result
VOLATILE CONTENT	≦0.5	HZLCY-4221	0.16 %
ASH CONTENT	≦1.0	HZLCY-4227	0.61 %
25 WT% TOLUENE SOLUTION VISCOS	4500~6000	HZLCY-4213	5,080.00 CPS
Styrene Content	30.5~33.5	HZLCY-4226	31.4 WT%

重量及板号明细	TOTAL WEIGHT: 11025.00KG Pallets No: D2424 - 1126,1127,1128,1134,1135,1144,1145,1146,1147,1148,1149,1150,1151,1156,1157,1162, 1163,1164,1165,1166,1167

主　管：窦淑阁　　分析者：沈晓兰
In charged by :　　Operated by :

H4530-QCM-02.006

WAN HAI

BILL OF LADING

B/L No. 164E505685

copy
non-negotiable

Shipper
BOOST FAR EAST INT'L TRADING
LIMITED
RM 2914 29/F HO KING COMMERCIAL
CENTRE 2-16 FA YUEN STREET
MONGKOK KL,HONGKONG,CHINA*

Consignee
DKHH VIETNAM COMPANY LIMITED
36 STREET D12,HUNG PHU RESIDENCE,
PHUOC LONG B WARD, THU DUC CITY,
HO CHI MINH CITY, VIETNAM
TEL:+84 936381626
TAX CODE: 0315077172**

Notify party (carrier not to be responsible for failure to notify)
SAME AS CONSIGNEE
**REPRESENTED BY :
MR. DANG TRAN KHANH TAM

RECEIVED by the Carrier from the Shipper in apparent good order and condition unless otherwise indicated herein, the Goods, or the Container(s) or package(s) said to contain the cargo herein mentioned to be carried subject to all the Terms and Conditions provided for on the face and back of this Bill of Lading by the Vessel named herein or any substitute at the Carrier's option and/or other means of transport, from the Place of Receipt or the Port of loading to the Port of Discharge or the Place of Delivery shown herein and there to be delivered unto order or assigns.
This Bill of Lading duly endorsed must be surrendered in exchange for the Goods or delivery order.
In accepting this Bill of Lading, the Merchant (as defined by Article 1 on the back hereof) agrees to be bound by all Terms and Conditions on the face and back hereof, whether written, typed, stamped, printed or otherwise incorporated, as fully as if signed by the Merchant, any local custom or privilege to the contrary notwithstanding, and agrees that all agreements or freight engagements for and in connection with the Carriage of the Goods are superseded by this Bill of Lading.
It is further agreed that Goods may be stowed on deck without notice pursuant to Article 17 on the back of this Bill of Lading.
In witness whereof, the undersigned, on behalf of the Carrier, has signed the number of Bill(s) of Lading stated above, all of this tenor and date, one of which being accomplished the others to stand void.
(Terms and Conditions of Bill of Lading continued on the back hereof, may be obtained from the office of the Carrier or the Carrier's authorised agent, and are available on the website: www.wanhai.com)
"On Board" means the Goods are loaded on board the ocean Vessel named in this Bill of Lading, or loaded on board rail cars, trucks, lorries, feeder ships, barges, or other means of transportation and are in the custody of an inland or ocean carrier for Combined Transport in accordance with the terms of this Bill of Lading.

SHIPPING AGENT REFERENCES (COMPLETE NAME AND ADDRESS)
WAN HAI (VIETNAM) LTD
MEZZ & 9TH FL., MB SUNNY TOWER, 259 TRAN HUNG DAO,
CO GIANG WARD, DIST. 1, HCMC, S.R. VIETNAM
TEL : 39203000 FAX : 39203070

Ocean vessel / Voy No.
WAN HAI 292 S044

Port of loading
SHEKOU, CHINA

Place of receipt
SHEKOU, CHINA

Pre-carriage by

Port of discharge
CAT LAI PORT HOCHIMINH,
VIETNAM

Place of delivery
CAT LAI PORT HOCHIMINH,
VIETNAM

Particulars furnished by shipper

Marks & Nos. ; Container No. / Seal No.	No of packages or containers	Kind of Packages; Description of goods	Gross weight / Measurement
N/M FCL/FCL WHSU6833295 40SD96 WHLX917758	1 CTR (1,280 BAG(S))	"SHIPPER'S PACK LOAD COUNT & SEAL" "SAID TO CONTAIN" 3501-SBS-NON-OIL EXTENDED HS CODE:400219 *TEL:+852-27422762 FAX:+852-27980203 EMAIL:YZ13428552375@163.COM "FREIGHT PREPAID" SAY : ONE CONTAINER ONLY	19,600.000 KGS 56.0000 CBM

Freight payable at	Ex. Rate	No. of original B(s)/L	Place and date of issue
SHEKOU	7.24	ZERO (0)	SHENZHEN DEC 08 2024

ALL AS ARRANGED

Laden on board
Date DEC 08 2024
WAN HAI 292 S044
SHEKOU, CHINA

AS AGENT FOR THE CARRIER WAN HAI LINES (SINGAPORE) PTE LTD.

copy non-negotiable

TAIYU KENSETSU CO., LTD.

5-14-2 KANAYAMA,NAKA-KU,NAGOYA-CITY,JAPAN
Tel:81-52-881-1607 Fax:81-52-883-2750

CERTIFICATE OF ANALYSIS

(CONTRACT NO. Y2025-V02)

We hereby certify that the following-mentioned are correct.

CERTIFICATE OF ANALYSIS

INVOICE NO. : TV-2025-003

DC NO. : -

NAME OF VESSEL : EVER CLEAR V.1686-088S

PRODUCT : TOUGH FIX HYPER

LOT NO.	QUANTITY(KGS)	BAGS	PURITY (Specification: Min. 99%)
79252	2,640	176	MORE THAN 99%
79352	2,640	176	
79452	2,640	176	
79552	2,640	176	
79652	435	29	
TOTAL	10,995	733	-

Date: April 23rd, 2025

Name of Manufacturer:

TAIYU KENSETSU CO., LTD.

Authorized Signature

TAIYU KENSETSU CO., LTD.
5-14-2 KANAYAMA,NAKA-KU,NAGOYA-CITY,JAPAN
Tel:81-52-881-1607　Fax:81-52-883-2750

CERTIFICATE OF QUALITY

(CONTRACT NO. Y2025-V02)

We hereby certify that the Commodity meets Standard Values.

Product : TOUGH FIX HYPER

Invoice No.: TV-2025-003

Lot No. : 79252, 79352, 79452, 79552, 79652

TEST RESULT OF THE GOODS

Test items	Test methods	Unit	Test Value	Standards
Appearance	Visual observation	-	No problem	-
Flash point	JIS K 2265	℃	More than 250	Min. 250
Softening point	JIS K 2207	℃	More than 110	Min. 110
Solubility	Soluble for asphalt	-	Soluble	-

Date: April 23rd, 2025

Name of Manufacturer:

TAIYU KENSETSU CO., LTD.

Authorized Signature

TAIYU KENSETSU CO., LTD.
5-14-2 KANAYAMA,NAKA-KU,NAGOYA-CITY,JAPAN
Tel:81-52-881-1607 Fax:81-52-883-2750

CERTIFICATE OF ORIGIN

(CONTRACT NO. Y2025-V02)

We hereby certify that the following commodity has been produced and manufactured in Japan.

INVOICE NO.	:	TV-2025-003
DC NO.	:	-
COMMODITY	:	TOUGH FIX HYPER
QUANTITY	:	10.995 METRIC TON
NAME OF VESSEL	:	EVER CLEAR V.1686-088S
COUNTRY OF ORIGIN	:	JAPAN

Date: April 23rd, 2025

Name of Manufacturer:

TAIYU KENSETSU CO., LTD.

Authorized Signature

ISO 9001 - 2015

VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ GIAO THÔNG VẬN TẢI
INSTITUTE OF TRANSPORT SCIENCE AND TECHNOLOGY (ITST)
VIỆN CHUYÊN NGÀNH VẬT LIỆU XÂY DỰNG & BẢO VỆ CÔNG TRÌNH
INSTITUTE OF MATERIALS FOR CONSTRUCTION AND PROTECTION (IMCP)
PHÒNG THÍ NGHIỆM HÓA - VẬT LIỆU XÂY DỰNG LAS - XD 201
CHEMISTRY - CONTRUCTION MATERIAL LABORATORY LAS - XD 201
Địa chỉ: Số 1252, Đường Láng - Láng Thượng - Đống Đa - Hà Nội - Hotline: 0981016201/0981143201(Hà Nội)
Add: 1252 - Lang Street - Lang Thuong - Dong Da - Ha Noi. - Hotline: 0986 268 201 (TP.HCM)

Số: 326 /2025.../TN LAS - XD 201 Mã số PTN/Lab. Code: LAS - XD 201

BÁO CÁO KẾT QUẢ THÍ NGHIỆM
TEST RESULTS

1. **Đơn vị gửi mẫu** : Công ty TNHH DKHH Việt Nam;
2. **Dự án** : Các dự án giao thông trên cả nước;
3. **Tên mẫu** : Phụ gia nhựa đường SBS-LCY3501;
4. **Số phiếu yêu cầu** : 100225/05 (5);
5. **Yêu cầu thí nghiệm** : Thí nghiệm các chỉ tiêu kỹ thuật theo TCVN 13567-5:2024;
6. **Ngày nhận mẫu** : 10/02/2025 **Ngày thí nghiệm** : 17/02/2025 – 19/02/2025;
7. **Kết quả TN** :

TT *No*	Hạng mục thí nghiệm *Items*	Đơn vị *Unit*	Yêu cầu kỹ thuật *Requirement*	Kết quả TN *Test results*	Phương pháp TN *Test Method*
1	Hình dạng	-	Dạng hạt (dạng bột)	Dạng hạt	Quan sát
2	Màu sắc	-	Màu trắng	Màu trắng	Quan sát
3	Tỷ trọng	-	-	0,953	ASTM D792-20
4	Hàm lượng chất dễ bay hơi	%	≤ 0,5	0,14	ASTM D5668-19
5	Lượng tro còn lại sau khi nung	%	≤ 1	0,89	ASTM D5667-95(2019)
6	Độ nhớt (25% trọng lượng trong Toluene)	cP	4500 ÷ 6000	6000	ASTM D2196-20

Ghi chú:
- Kết quả thí nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu thử do đơn vị gửi đến
- Thông tin về mẫu thử do khách hàng cung cấp
- Lưu mẫu trong vòng 01 tháng
- Không được phép sao chép kết quả thí nghiệm nếu không được sự đồng ý của Phòng thí nghiệm LAS XD-201

Hà Nội, ngày 19.02.2025

VIỆN CHUYÊN NGÀNH VẬT LIỆU XÂY DỰNG & BẢO VỆ CÔNG TRÌNH
Giám đốc

VIỆN CHUYÊN NGÀNH VẬT LIỆU XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ CÔNG TRÌNH

ThS. Nguyễn Thúy Hằng

PHÒNG THÍ NGHIỆM LAS - XD 201
Trưởng phòng

XD LAS 201

KSC. Đào Minh Tuệ

Thí nghiệm:

ThS. Nguyễn Thị Thêu

Kiểm tra

ThS. Đỗ Văn Tài

LAS - XD 201

ISO 9001 - 2015

VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ GIAO THÔNG VẬN TẢI
INSTITUTE OF TRANSPORT SCIENCE AND TECHNOLOGY (ITST)
VIỆN CHUYÊN NGÀNH VẬT LIỆU XÂY DỰNG & BẢO VỆ CÔNG TRÌNH
INSTITUTE OF MATERIALS FOR CONSTRUCTION AND PROTECTION (IMCP)
PHÒNG THÍ NGHIỆM HÓA - VẬT LIỆU XÂY DỰNG LAS - XD 201
CHEMISTRY - CONTRUCTION MATERIAL LABORATORY LAS - XD 201
Địa chỉ: Số 1252, Đường Láng - Láng Thượng - Đống Đa - Hà Nội - Hotline: 0981016201/0981143201(Hà Nội)
Add: 1252 - Lang Street - Lang Thuong - Dong Da - Ha Noi. - Hotline: 0986 268 201 (TP.HCM)

Số: 1198 /2025 /TN LAS - XD 201 Mã số PTN/Lab. Code: LAS - XD 201

BÁO CÁO KẾT QUẢ THÍ NGHIỆM
TEST RESULTS

1. **Nhà thầu/** *Contractors* : Liên danh Tổng công ty xây dựng Trường Sơn + Tổng công ty 36-CTCP + Tổng công ty xây dựng số 1-CTCP + Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và kỹ thuật VNCN E&C + Công ty cổ phần xây dựng Tân Nam;
2. **Dự án/** *Projects* : Dự án thành phần đoạn Cần Thơ-Hậu Giang thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025;
3. **Gói thầu xây lắp** : Thi công xây dựng toàn tuyến (bao gồm khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công);
4. **Địa điểm xây dựng** : Cần Thơ – Hậu Giang;
5. **Mẫu thí nghiệm/** *Test samples* : Phụ gia cho bê tông nhựa Tough Fix Hyper nhập khẩu từ Nhật Bản;
6. **Đơn vị cung cấp/***Supplier* : Công ty TNHH DKHH Việt Nam
7. **Số phiếu yêu cầu/** *Request code* : 070525/02;
8. **Yêu cầu thí nghiệm/** *Test requirements* : Thí nghiệm một số chỉ tiêu kỹ thuật;
9. **Ngày nhận mẫu/** *date of receiving*: 07/05/2025 **Ngày thí nghiệm/** *date of testing* : 09/05/2025 – 12/05/2025
10. **Kết quả thí nghiệm/** *Test results*

TT No	Nội dung *Contents*	Đơn vị *Units*	Kết quả thí nghiệm *Test results*	Phương pháp thử *Test methods*
1	Hình dạng/ *Apperance*	-	Dạng mảnh, màu vàng nhạt	Quan sát bằng mắt thường
2	Khả năng hòa tan trong nhựa (sử dụng nhựa 60/70)/ *Solubility in bitumen (using bitumen type of 60/70)*	-	Hòa tan hoàn toàn	Khuấy và quan sát
3	Điểm hóa mềm/ *Softening point*	°C	124	TCVN 7497:2005
4	Điểm chớp cháy/ *Flash point*	°C	262	TCVN 7498:2005
5	Khối lượng riêng/ *Density*	g/cm^3	0,996	TCVN 7501:2005

***Ghi chú/** *Notes* :
- Kết quả thí nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu thử do đơn vị gửi đến/ *Test results are only valuable for the sample sent by the customer*
- Thông tin về mẫu thử do khách hàng cung cấp/ *Information about test sample are provided by client.*
- Lưu mẫu trong vòng 01 tháng/ *Storing the sample for one month.*
- Không được phép sao chép kết quả thí nghiệm nếu không được sự đồng ý của Phòng thí nghiệm LAS XD-201/ *Any reproductions of the test result without permission of laboratory LAS XD -201 are not allowed.*

Hà Nội, ngày 12.05.2025

VIỆN CHUYÊN NGÀNH VẬT LIỆU XÂY DỰNG & BẢO VỆ CÔNG TRÌNH
INSTITUTE FOR BUILDING MATERIALS AND CONSTRUCTION PROTECTION (IMCP)
Giám đốc/ *Director*

ThS. Nguyễn Thúy Hằng
MSc. Hang Thuy Nguyen

CHỦ ĐẦU TƯ
INVESTOR

PHÒNG THÍ NGHIỆM LAS - XD 201
CHEMISTRY – CONSTRUCTION MATERIAL LABORATORY LAS – XD 201
Trưởng phòng/ *Head of Department*

KSC. Đào Minh Tuệ
Eng. Tue Minh Dao

TƯ VẤN GIÁM SÁT
CONSULTANT

Thí nghiệm viên/ *Testers:*

KS. Nguyễn Văn Hải

Kiểm tra/Checker:

TS. Nguyễn Viết Hoàng

NHÀ THẦU
CONTRACTOR

VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ GIAO THÔNG VẬN TẢI
INSTITUTE OF TRANSPORT SCIENCE AND TECHNOLOGY (ITST)
VIỆN CHUYÊN NGÀNH VẬT LIỆU XÂY DỰNG & BẢO VỆ CÔNG TRÌNH
INSTITUTE OF MATERIALS FOR CONSTRUCTION AND PROTECTION (IMCP)
PHÒNG THÍ NGHIỆM HÓA - VẬT LIỆU XÂY DỰNG LAS - XD 201
CHEMISTRY - CONTRUCTION MATERIAL LABORATORY LAS - XD 201
ISO 9001 - 2015
Địa chỉ: Số 1252, Đường Láng - Láng Thượng - Đống Đa - Hà Nội - Hotline: 0981016201/0981143201(Hà Nội)
Add: 1252 - Lang Street - Lang Thuong - Dong Da - Ha Noi. - Hotline: 0986 268 201 (TP.HCM)

Số: 881 /2025 /TN LAS - XD 201 Mã số PTN/Lab. Code: LAS - XD 201

BÁO CÁO KẾT QUẢ THÍ NGHIỆM
TEST RESULTS

1. **Nhà thầu thi công**/*Contractor* : Công ty TNHH Tập đoàn Sơn Hải;
2. **Dự án**/*Project* : thành phần đoạn Vũng Áng - Bùng thuộc dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc bắc nam phía Đông giai đoạn 2021-2025 Gói thầu XL01: Thi công xây dựng đoạn Km568+200 - Km600+700 (bao gồm khảo sát, thiết kế BVTC)
3. **Tên mẫu**/*Name sample* : Phụ gia nhựa đường SBS-LCY3501;
4. **Xuất xứ**/ *Origin* : Trung Quốc
5. **Nhà cung cấp**/ *Supplier* : Công ty TNHH DKHH Việt Nam
6. **Số phiếu yêu cầu**/ *Sample codes* : 090425/04;
7. **Yêu cầu thí nghiệm**/ *Test requirements*: Thí nghiệm các chỉ tiêu kỹ thuật theo TCVN 13567-5:2024;
8. **Ngày nhận mẫu**/ *date of receiving* : 09/04/2025 **Ngày thí nghiệm**/ *date of testing*: 09/04/2025 – 11/04/2025;
9. **Kết quả TN**/ *Test results* :

TT *No*	Hạng mục thí nghiệm *Items*	Đơn vị *Unit*	Yêu cầu kỹ thuật *Requirement*	Kết quả TN *Test results*	Phương pháp TN *Test Method*
1	Hình dạng	-	Dạng hạt (dạng bột)	Dạng hạt	Quan sát
2	Màu sắc	-	Màu trắng	Màu trắng	Quan sát
3	Tỷ trọng	-	-	0,955	ASTM D792-20
4	Hàm lượng chất dễ bay hơi	%	≤ 0,5	0,17	ASTM D5668-19
5	Lượng tro còn lại sau khi nung	%	≤ 1	0,86	ASTM D5667-95(2019)
6	Độ nhớt (25% trọng lượng trong Toluene)	cP	4500 ÷ 6000	5935	ASTM D2196-20

Ghi chú:
- Kết quả thí nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu thử do đơn vị gửi đến
- Thông tin về mẫu thử do khách hàng cung cấp
- Lưu mẫu trong vòng 01 tháng
- Không được phép sao chép kết quả thí nghiệm nếu không được sự đồng ý của Phòng thí nghiệm LAS XD-201

Hà Nội, ngày 11.04.2025

VIỆN CHUYÊN NGÀNH VẬT LIỆU XÂY DỰNG & BẢO VỆ CÔNG TRÌNH
Giám đốc

VIỆN CHUYÊN NGÀNH VẬT LIỆU XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ CÔNG TRÌNH

ThS. Nguyễn Thúy Hằng

PHÒNG THÍ NGHIỆM LAS - XD 201
Trưởng phòng

XD LAS 201

KSC. Đào Minh Tuệ

Thí nghiệm:

ThS. Nguyễn Thị Thêu

Kiểm tra

ThS. Đỗ Văn Tài

VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ GIAO THÔNG VẬN TẢI
INSTITUTE OF TRANSPORT SCIENCE AND TECHNOLOGY (ITST)
VIỆN CHUYÊN NGÀNH VẬT LIỆU XÂY DỰNG & BẢO VỆ CÔNG TRÌNH
INSTITUTE OF MATERIALS FOR CONSTRUCTION AND PROTECTION (IMCP)
PHÒNG THÍ NGHIỆM HÓA - VẬT LIỆU XÂY DỰNG LAS - XD 201
CHEMISTRY - CONTRUCTION MATERIAL LABORATORY LAS - XD 201
ISO 9001 - 2015
Địa chỉ: Số 1252, Đường Láng - Láng Thượng - Đống Đa - Hà Nội - Hotline: 0981016201/0981143201(Hà Nội)
Add: 1252 - Lang Street - Lang Thuong - Dong Da - Ha Noi. - Hotline: 0986 268 201 (TP.HCM)

Số: 2603 /2023/TN LAS - XD 201 Mã số PTN/Lab. Code: LAS - XD 201

BÁO CÁO KẾT QUẢ THÍ NGHIỆM

TEST RESULTS

1. **Đơn vị yêu cầu** : PHÒNG THÍ NGHIỆM TRỌNG ĐIỂM ĐƯỜNG BỘ III
2. **Nhà thầu thi công** : Liên danh Công ty CP ĐTXD và kỹ thuật VNCN E&C - Công ty TNHH Nhạc Sơn - Tổng công ty 319 - BQP; Liên danh Tổng công ty xây dựng Trường Sơn - Công ty CP tập đoàn CIENCO 4; Liên danh Công ty CP ĐTXD Đèo Cả - Công ty CP xây dựng Tân Nam - Tổng Công ty 36 - CTCP
3. **Dự án** : ĐTXD công trình đường cao tốc Mỹ Thuận - Cần Thơ, giai đoạn 1
4. **Gói thầu XL-01** : Thi công xây dựng đoạn Km107+363,08 ÷ Km113+500, nút giao QL80; XL-02: Thi công xây dựng đoạn Km113+500 ÷ Km120+500; XL-03: Xây dựng đoạn tuyến Km120+500 ÷ Km130+337 (bao gồm khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công)
5. **Hạng mục** : Thiết kế TPCP bê tông nhựa chặt 12.5 có sử dụng phụ gia SBS
6. **Tên mẫu** : Phụ gia nhựa đường SBS - LCY 3501;
7. **Nhà cung cấp** : Công ty TNHH DKHH Việt Nam
8. **Mã số mẫu** : 696.1/2023;
9. **Yêu cầu thí nghiệm**: Kiểm tra một số chỉ tiêu kỹ thuật theo TCCS 43:2022/TCĐBVN
10. **Ngày nhận mẫu** : 30/9/2023 **Ngày bắt đầu thí nghiệm**: 02/10/2023
11. **Kết quả**

TT *No*	Hạng mục thí nghiệm *Items*	Đơn vị *Unit*	Yêu cầu kỹ thuật *Requirement*	Kết quả TN *Test results*	Phương pháp TN *Test Methods*
1	Hình dạng	-	Dạng hạt (dạng bột)	Dạng hạt	Quan sát
2	Màu sắc	-	Màu trắng	Màu trắng	Quan sát
3	Tỷ trọng	-	-	0,896	ASTM D792-20
4	Hàm lượng chất dễ bay hơi	%	≤ 0,5	0,206	ASTM D5668-19
5	Lượng tro còn lại sau khi nung	%	≤ 1	0,78	ASTM D5667-95(2019)
6	Độ nhớt (25% trọng lượng trong Toluene)	cP	4500 ÷ 6000	5450	ASTM D2196-20

Ghi chú:

- Kết quả thí nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu thử do đơn vị gửi đến/*Testing results are only valueable for the sample sent by the customer*
- Thông tin về mẫu thử do khách hàng cung cấp/*Information about test sample provided by client.*
- Lưu mẫu trong vòng 01 tháng/*Storage the sample for one month.*
- Không được phép sao chép kết quả thí nghiệm nếu không được sự đồng ý của Phòng thí nghiệm LAS XD-201/*Cannot allow to reproceduce the result if there is not agreement from laboratory LAS XD -201.*

Hà nội, ngày 05.10.2023

VIỆN CHUYÊN NGÀNH VẬT LIỆU XÂY DỰNG & BẢO VỆ CÔNG TRÌNH
INSTITUTE FOR BUILDING MATERIALS AND CONSTRUCTION PROTECTION (IMCP)
Giám đốc/ *Director*

ThS. Nguyễn Thúy Hằng
MsC. Hang Thuy Nguyen
CHỦ ĐẦU TƯ
INVESTOR

PHÒNG THÍ NGHIỆM LAS - XD 201
CHEMISTRY – CONSTRUCTION MATERIAL LABORATORY LAS – XD 201
Trưởng phòng/ *Head of Department*

KSC. Đào Minh Tuệ
Eng. Tue Dao Minh
TƯ VẤN GIÁM SÁT
CONSULTANTS

Thí nghiệm /*Testers:*

ThS. Nguyễn Thị Thêu

Kiểm tra/*Checker*:

ThS. Đỗ Văn Tài

NHÀ THẦU
CONTRACTORS

ISO 9001 - 2015

VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ GIAO THÔNG VẬN TẢI
INSTITUTE OF TRANSPORT SCIENCE AND TECHNOLOGY (ITST)
VIỆN CHUYÊN NGÀNH VẬT LIỆU XÂY DỰNG & BẢO VỆ CÔNG TRÌNH
INSTITUTE OF MATERIALS FOR CONSTRUCTION AND PROTECTION (IMCP)
PHÒNG THÍ NGHIỆM HÓA - VẬT LIỆU XÂY DỰNG LAS - XD 201
CHEMISTRY - CONTRUCTION MATERIAL LABORATORY LAS - XD 201
Địa chỉ: Số 1252, Đường Láng - Láng Thượng - Đống Đa - Hà Nội - Hotline: 0981016201/0981143201(Hà Nội)
Add: 1252 - Lang Street - Lang Thuong - Dong Da - Ha Noi. - Hotline: 0986 268 201 (TP.HCM)

Số: 2890 /2024../TN LAS - XD 201 Mã số PTN/Lab. Code: LAS - XD 201

BÁO CÁO KẾT QUẢ THÍ NGHIỆM

TEST RESULTS

1. **Nhà thầu**/*Contractor* : Công ty TNHH Tập Đoàn Sơn Hải
2. **Dự án**/ *Project* : Dự án thành phần đoạn Vân Phong- Nha Trang thuộc dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc Nam phía đông giai đoạn 2021-2025.
3. **Gói thầu XL 02** : Thi công xây dựng đoạn Km337+500- Km368+350 (bao gồm khảo sát thiết kế BVTC)
4. **Tên mẫu**/*Name samples* : Phụ gia nhựa đường SBS-LCY3501
5. **Xuất xứ** / *Origin* : Trung Quốc
6. **Nhà cung cấp** / *Supplier* : Công ty TNHH DKHH Việt Nam
7. **Số phiếu yêu cầu**/ *Request codes*: 845/2024
8. **Yêu cầu thí nghiệm**/ *Test requirements*: Thí nghiệm các chỉ tiêu kỹ thuật theo TCCS 43:2022/TCĐBVN
9. **Ngày nhận mẫu**/ *date of receiving*: 18/10/2024 **Ngày thí nghiệm**/ *Date of testing*: 18/10/2024 – 21/10/2024
10. **Kết quả thí nghiệm**/ *Test results:*

TT No	Hạng mục thí nghiệm Items	Đơn vị Unit	Yêu cầu kỹ thuật Requirement	Kết quả TN Test results	Phương pháp TN Test Method
1	Hình dạng	-	Dạng hạt	Dạng hạt, xốp	Quan sát
2	Màu sắc	-	Màu trắng	Màu trắng	Quan sát
3	Tỷ trọng	-	-	0,878	ASTM D792
4	Hàm lượng chất dễ bay hơi	%	≤ 0,5	0,14	ASTM D5668
5	Lượng tro còn lại sau khi nung	%	≤ 1	0,74	ASTM D5667
6	Độ nhớt (25% trọng lượng trong Toluene)	cP	4500 ÷ 6000	4736,7	ASTM D2196

* ***Ghi chú:***
- Kết quả thí nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu thử do đơn vị gửi đến/Testing results are only valueable for the sample sent by the customer
- Thông tin về mẫu thử do khách hàng cung cấp/Information about test sample provided by client.
- Lưu mẫu trong vòng 01 tháng/Storage the sample for one month.
- Không được phép sao chép kết quả thí nghiệm nếu không được sự đồng ý của Phòng thí nghiệm LAS XD-201/Cannot allow to reproceduce the result if there is not agreement from laboratory LAS XD -201.

Hà Nội, ngày 24.10.2024

VIỆN CHUYÊN NGÀNH VẬT LIỆU XÂY DỰNG & BẢO VỆ CÔNG TRÌNH
INSTITUTE FOR BUILDING MATERIALS AND CONSTRUCTION PROTECTION (IMCP)
Giám đốc/ *Director*

ThS. Nguyễn Thúy Hằng
MsC. Hang Thuy Nguyen
CHỦ ĐẦU TƯ
EMPLOYER

PHÒNG THÍ NGHIỆM LAS - XD 201
CHEMISTRY – CONSTRUCTION MATERIAL LABORATORY LAS – XD 201
Trưởng phòng/ *Head of Department*

KSC. Đào Minh Tuệ
Eng. Tue Dao Minh
TƯ VẤN GIÁM SÁT
CONSULTANTS

Thí nghiệm /*Testers:*

ThS. Nguyễn Thị Thêu

Kiểm tra/Checker:

ThS. Đỗ Văn Tài
NHÀ THẦU
CONTRACTORS

ISO 9001 - 2015

VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ GIAO THÔNG VẬN TẢI
INSTITUTE OF TRANSPORT SCIENCE AND TECHNOLOGY (ITST)
VIỆN CHUYÊN NGÀNH VẬT LIỆU XÂY DỰNG & BẢO VỆ CÔNG TRÌNH
INSTITUTE OF MATERIALS FOR CONSTRUCTION AND PROTECTION (IMCP)
PHÒNG THÍ NGHIỆM HÓA - VẬT LIỆU XÂY DỰNG LAS - XD 201
CHEMISTRY - CONTRUCTION MATERIAL LABORATORY LAS - XD 201
Địa chỉ: Số 1252, Đường Láng - Láng Thượng - Đống Đa - Hà Nội — Điện thoại/Tel: 024.37664375
Add: 1252 - Lang Street - Lang Thuong - Dong Da - Ha Noi. — Fax: 024.37664375

Số: 1983 /2022/TN LAS - XD 201 — Mã số PTN/Lab. Code: LAS - XD 201

BÁO CÁO KẾT QUẢ THÍ NGHIỆM

TEST RESULTS

1. **Đơn vị gửi mẫu** : LIÊN DANH VINACONEX - VNCN E&C;
2. **Dự án** : Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Vĩnh Hảo - Phan Thiết thuộc dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 – 2020;
3. **Gói thầu** : XL04: Thi công xây dựng đoạn km185+400 ÷ km235+000, nút giao Ma Lâm, nút giao Phan Thiết;
4. **Tên mẫu** : Phụ gia nhựa đường SBS - LCY 3501;
5. **Mã số mẫu** : 83/SG/2022;
6. **Yêu cầu thí nghiệm**: Kiểm tra một số tính chất của vật liệu SBS Global Prene 3501;
7. **Ngày nhận mẫu** : 14/11/2022 **Ngày thí nghiệm**: 14/11/2022
8. **Kết quả**

TT *No*	Hạng mục thí nghiệm *Items*	Đơn vị *Unit*	Yêu cầu kỹ thuật *Requirement* (TCCS 43:2022/TCĐBVN)	Kết quả *Test results*	Phương pháp TN *Test Method*
1	Hình dạng	-	Dạng hạt (dạng bột)	Dạng hạt	Quan sát
2	Màu sắc	-	Màu trắng	Màu trắng	Quan sát
3	Tỷ trọng	-	-	0,92	ASTM D792-20
4	Hàm lượng chất dễ bay hơi	%	≤ 0,5	0,20	ASTM D5668-19
5	Lượng tro còn lại sau khi nung	%	≤ 1	0,68	ASTM D5667-95(2019)
6	Độ nhớt (25% trọng lượng trong Toluene)	cP	4500 ÷ 6000	5300	ASTM D2196-20

Ghi chú:

- Kết quả thí nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu thử do đơn vị gửi đến/*Testing results are only valueable for the sample sent by the customer*
- Thông tin về mẫu thử do khách hàng cung cấp/*Information about test sample provided by client.*
- Lưu mẫu trong vòng 01 tháng/*Storage the sample for one month.*
- Không được phép sao chép kết quả thí nghiệm nếu không được sự đồng ý của Phòng thí nghiệm LAS XD-201/*Cannot allow to reproceduce the result if there is not agreement from laboratory LAS XD -201.*

Hà nội, ngày 18.11.2022

VIỆN CHUYÊN NGÀNH VẬT LIỆU XÂY DỰNG & BẢO VỆ CÔNG TRÌNH
INSTITUTE FOR BUILDING MATERIALS AND CONSTRUCTION PROTECTION (IMCP)
Giám đốc/ *Director*

ThS. Nguyễn Thúy Hằng
MsC. Hang Thuy Nguyen
CHỦ ĐẦU TƯ
INVESTOR

PHÒNG THÍ NGHIỆM LAS - XD 201
CHEMISTRY – CONSTRUCTION MATERIAL LABORATORY LAS – XD 201
Trưởng phòng/ *Head of Department*

KSC. Đào Minh Tuệ
Eng. Tue Dao Minh
TƯ VẤN GIÁM SÁT
CONSULTANTS

***Thí nghiệm** /Testers:*

ThS. Nguyễn Việt Bách
MsC. Bach Nguyen Viet
Kiểm tra/*Checker*:

ThS. Đỗ Văn Tài
MsC. Tai Do Van
NHÀ THẦU
CONTRACTORS

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
TỪ NĂM 2021 ĐẾN NĂM 2023

CÔNG TY TNHH DKHH VIỆT NAM
Đ/C: 64 đường D3, Mega Ruby Khang Điền, P. Phú Hữu, TP. Thủ Đức, TPHCM.
VPGD: 36 đường D12, KDC Hưng Phú, P. Phước Long B, TP. Thủ Đức, TPHCM.
MST: 0315077172 Email: dkhh.vietnam@gmail.com
Hotline: 0936 381626

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Mẫu số: **B01a - DNN**
(Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC ngày 26/8/2016 của Bộ Tài chính)

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

(Áp dụng cho doanh nghiệp đáp ứng giả định hoạt động liên tục)

[01] Tên người nộp thuế: CÔNG TY TNHH DKHH VIỆT NAM
[02] Mã số thuế: 0315077172
[03] Địa chỉ: 64 ĐƯỜNG D3 MEGA RUBY KHANG ĐIỀN, PHƯỜNG PHÚ HỮU **[04] Quận/Huyện:** TP.Thủ Đức **[05] Tỉnh/Thành phố:** HỒ CHÍ MINH
[06] Điện thoại: 02862762725 **[07] Fax:** **[08] E-mail:**
BCTC đã được kiểm toán: []
Ý kiến kiểm toán:

Đơn vị tiền: đồng VN

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	2	3	4	5
TÀI SẢN				
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	**110**		**1.674.940.167**	**2.269.711.895**
II. Đầu tư tài chính	**120**		**0**	**0**
1. Chứng khoán kinh doanh	121		0	0
2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	122		0	0
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	123		0	0
4. Dự phòng tổn thất đầu tư tài chính (*)	124		0	0
III. Các khoản phải thu	**130**		**15.992.337.271**	**13.701.895.349**
1. Phải thu của khách hàng	131		14.884.755.896	12.706.769.053
2. Trả trước cho người bán	132		1.107.581.375	980.011.846
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	133		0	0
4. Phải thu khác	134		0	15.114.450
5. Tài sản thiếu chờ xử lý	135		0	0
6. Dự phòng phải thu khó đòi (*)	136		0	0
IV. Hàng tồn kho	**140**		**4.279.354.419**	**3.044.183.748**
1. Hàng tồn kho	141		4.279.354.419	3.044.183.748
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	142		0	0
V. Tài sản cố định	**150**		**712.211.574**	**1.355.809.768**
- Nguyên giá	151		994.472.726	1.666.890.908
- Giá trị hao mòn lũy kế	152		(282.261.152)	(311.081.140)
VI. Bất động sản đầu tư	**160**		**0**	**0**
- Nguyên giá	161		0	0
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	162		0	0
VII. XDCB dở dang	**170**		**0**	**0**
VIII. Tài sản khác	**180**		**301.016.808**	**602.335.950**
1. Thuế GTGT được khấu trừ	181		301.016.808	602.335.950
2. Tài sản khác	182		0	0
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (200=110+120+130+140+150+160+170+180)	**200**		**22.959.860.239**	**20.973.936.710**

NGUỒN VỐN				
I. Nợ phải trả	**300**		**14.924.011.413**	**13.329.296.968**
1. Phải trả người bán	311		5.996.920.513	4.671.226.989
2. Người mua trả tiền trước	312		3.051.364.860	1.428.871.726
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313		15.912.515	15.475.336
4. Phải trả người lao động	314		0	0
5. Phải trả khác	315		4.500.000.000	4.680.000.000
6. Vay và nợ thuê tài chính	316		1.359.813.525	2.533.722.917
7. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	317		0	0
8. Dự phòng phải trả	318		0	0
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	319		0	0
10. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	320		0	0
II. Vốn chủ sở hữu	**400**		**8.035.848.826**	**7.644.639.742**
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		6.500.000.000	6.500.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		0	0
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413		0	0
4. Cổ phiếu quỹ (*)	414		0	0
5. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	415		0	0
6. Các quỹ thuộc vốn chủ sở hữu	416		0	0
7. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	417		1.535.848.826	1.144.639.742
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (500=300+400)	**500**		**22.959.860.239**	**20.973.936.710**

Lập ngày 21 tháng 03 năm 2022

NGƯỜI LẬP BIỂU	**KẾ TOÁN TRƯỞNG**	**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**
(Ký, Ghi rõ họ tên)	(Ký, Ghi rõ họ tên)	*(Ký, Ghi rõ họ tên, Đóng dấu)*

Ký điện tử bởi: *CÔNG TY TNHH DKHH VIỆT NAM.*

PHỤ LỤC
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Mẫu số: **B02 - DNN**
(*Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC ngày 26/8/2016 của Bộ Tài chính*)

Năm 2021

[02] Tên người nộp thuế: CÔNG TY TNHH DKHH VIỆT NAM
[03] Mã số thuế: 0315077172

Đơn vị tiền: đồng Việt Nam

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1	2	3	4	5
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	**01**		**74.094.947.031**	**81.329.286.544**
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	**02**		**0**	**0**
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10= 01-02)	**10**		**74.094.947.031**	**81.329.286.544**
4. Giá vốn hàng bán	**11**		**67.019.126.767**	**72.041.310.767**
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	**20**		**7.075.820.264**	**9.287.975.777**
6. Doanh thu hoạt động tài chính	**21**		**1.499.763**	**468.480**
7. Chi phí tài chính	**22**		**108.968.977**	**24.654.296**
- *Trong đó:* Chi phí lãi vay	23		0	0
8. Chi phí quản lý kinh doanh	**24**		**6.178.898.380**	**8.474.414.870**
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + 21 - 22 - 24)	**30**		**789.452.670**	**789.375.091**
10. Thu nhập khác	**31**		**134.885.550**	**0**
11. Chi phí khác	**32**		**363.224.441**	**366.960**
12. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	**40**		**(228.338.891)**	**(366.960)**
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	**50**		**561.113.779**	**789.008.131**
14. Chi phí thuế TNDN	**51**		**78.555.929**	**110.461.139**
15. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50 - 51)	**60**		**482.557.850**	**678.546.992**

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, Ghi rõ họ tên)

KẾ TOÁN TRƯỞNG
(Ký, Ghi rõ họ tên)

Lập ngày 21 tháng 03 năm 2022
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Ký, Ghi rõ họ tên, Đóng dấu)

Ký điện tử bởi: *CÔNG TY TNHH DKHH VIỆT NAM.*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Mẫu số: **B01a - DNN**
(Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC ngày 26/8/2016 của Bộ Tài chính)

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

(Áp dụng cho doanh nghiệp đáp ứng giả định hoạt động liên tục)

[01] Tên người nộp thuế: CÔNG TY TNHH DKHH VIỆT NAM
[02] Mã số thuế: 0315077172
[03] Địa chỉ: 64 ĐƯỜNG D3 MEGA RUBY KHANG ĐIỀN, PHƯỜNG PHÚ HỮU
[04] Quận/Huyện: Thành phố Thủ Đức
[05] Tỉnh/Thành phố: TP Hồ Chí Minh
[06] Điện thoại: 02862762725
[07] Fax:
[08] E-mail:
BCTC đã được kiểm toán: []
Ý kiến kiểm toán:

Đơn vị tiền: đồng VN

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	2	3	4	5
TÀI SẢN				
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	**110**	**V.01**	**3.610.154.420**	**1.674.940.167**
II. Đầu tư tài chính	**120**	**V.02**	**0**	**0**
1. Chứng khoán kinh doanh	121		0	0
2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	122		0	0
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	123		0	0
4. Dự phòng tổn thất đầu tư tài chính (*)	124		0	0
III. Các khoản phải thu	**130**	**V.03**	**16.040.481.965**	**15.992.337.271**
1. Phải thu của khách hàng	131		15.983.475.530	14.884.755.896
2. Trả trước cho người bán	132		57.006.435	1.107.581.375
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	133		0	0
4. Phải thu khác	134		0	0
5. Tài sản thiếu chờ xử lý	135		0	0
6. Dự phòng phải thu khó đòi (*)	136		0	0
IV. Hàng tồn kho	**140**	**V.04**	**7.510.761.558**	**4.279.354.419**
1. Hàng tồn kho	141		7.510.761.558	4.279.354.419
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	142		0	0
V. Tài sản cố định	**150**	**V.05**	**1.540.767.504**	**712.211.574**
- Nguyên giá	151		1.653.905.454	994.472.726
- Giá trị hao mòn lũy kế	152		(113.137.950)	(282.261.152)
VI. Bất động sản đầu tư	**160**	**V.06**	**0**	**0**
- Nguyên giá	161		0	0
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	162		0	0
VII. XDCB dở dang	**170**	**V.07**	**0**	**0**
VIII. Tài sản khác	**180**	**V.08**	**196.056.977**	**301.016.808**
1. Thuế GTGT được khấu trừ	181		196.056.977	301.016.808
2. Tài sản khác	182		0	0
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (200=110+120+130+140+150+160+170+180)	**200**		**28.898.222.424**	**22.959.860.239**

NGUỒN VỐN				
I. Nợ phải trả	**300**		**20.128.484.220**	**14.924.011.413**
1. Phải trả người bán	311	V.09.a	9.624.621.090	5.996.920.513
2. Người mua trả tiền trước	312	V.09.b	1.105.393.036	3.051.364.860
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.10	34.684.175	15.912.515
4. Phải trả người lao động	314		0	0
5. Phải trả khác	315	V.09.c	3.300.000.000	4.500.000.000
6. Vay và nợ thuê tài chính	316	V.11	6.063.785.919	1.359.813.525
7. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	317		0	0
8. Dự phòng phải trả	318	V.12	0	0
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	319		0	0
10. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	320		0	0
II. Vốn chủ sở hữu	**400**	**V.13**	**8.769.738.204**	**8.035.848.826**
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		6.500.000.000	6.500.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		0	0
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413		0	0
4. Cổ phiếu quỹ (*)	414		0	0
5. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	415		0	0
6. Các quỹ thuộc vốn chủ sở hữu	416		0	0
7. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	417		2.269.738.204	1.535.848.826
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (500=300+400)	**500**		**28.898.222.424**	**22.959.860.239**

Lập ngày 17 tháng 03 năm 2023

NGƯỜI LẬP BIỂU	**KẾ TOÁN TRƯỞNG**	**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**
(Ký, Ghi rõ họ tên)	(Ký, Ghi rõ họ tên)	*(Ký, Ghi rõ họ tên, Đóng dấu)*
Nguyễn Thị Hoàng Yến	Nguyễn Thị Hoàng Yến	ĐẶNG TRẦN KHÁNH TÂM

Ký điện tử bởi: *CÔNG TY TNHH DKHH VIỆT NAM.*

PHỤ LỤC
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Mẫu số: **B02 - DNN**
(*Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC ngày 26/8/2016 của Bộ Tài chính*)

Năm 2022

[02] Tên người nộp thuế: CÔNG TY TNHH DKHH VIỆT NAM
[03] Mã số thuế: 0315077172

Đơn vị tiền: đồng Việt Nam

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1	2	3	4	5
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	**01**	**VI.1**	**102.675.891.898**	**74.094.947.031**
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	**02**	**VI.2**	**0**	**0**
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10= 01-02)	**10**		**102.675.891.898**	**74.094.947.031**
4. Giá vốn hàng bán	**11**	**VI.3**	**94.462.134.354**	**67.019.126.767**
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	**20**		**8.213.757.544**	**7.075.820.264**
6. Doanh thu hoạt động tài chính	**21**	**VI.4**	**9.940.636**	**1.499.763**
7. Chi phí tài chính	**22**	**VI.5**	**477.693.435**	**108.968.977**
- *Trong đó:* Chi phí lãi vay	23		0	0
8. Chi phí quản lý kinh doanh	**24**	**VI.6**	**6.699.546.087**	**6.178.898.380**
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + 21 - 22 - 24)	**30**		**1.046.458.658**	**789.452.670**
10. Thu nhập khác	**31**	**VI.7**	**500.000.000**	**134.885.550**
11. Chi phí khác	**32**	**VI.8**	**582.750.359**	**363.224.441**
12. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	**40**		**(82.750.359)**	**(228.338.891)**
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	**50**		**963.708.299**	**561.113.779**
14. Chi phí thuế TNDN	**51**	**VI.9**	**226.408.487**	**78.555.929**
15. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50 - 51)	**60**		**737.299.812**	**482.557.850**

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, Ghi rõ họ tên)
Nguyễn Thị Hoàng Yến

KẾ TOÁN TRƯỞNG
(Ký, Ghi rõ họ tên)
Nguyễn Thị Hoàng Yến

Lập ngày 17 tháng 03 năm 2023
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Ký, Ghi rõ họ tên, Đóng dấu)
ĐẶNG TRẦN KHÁNH TÂM

Ký điện tử bởi: *CÔNG TY TNHH DKHH VIỆT NAM.*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Mẫu số: **B01a - DNN**
(Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC ngày 26/8/2016 của Bộ Tài chính)

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

(Áp dụng cho doanh nghiệp đáp ứng giả định hoạt động liên tục)

[01] Tên người nộp thuế: CÔNG TY TNHH DKHH VIỆT NAM
[02] Mã số thuế: 0315077172
[03] Địa chỉ: 64 D3 Mega Ruby Khang Điền
[04] Quận/Huyện: Thành phố Thủ Đức
[05] Tỉnh/Thành phố: TP Hồ Chí Minh
[06] Điện thoại:
[07] Fax:
[08] E-mail:
BCTC đã được kiểm toán: []
Ý kiến kiểm toán:

Đơn vị tiền: đồng VN

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	2	3	4	5
TÀI SẢN				
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	**110**	**V.01**	**6.964.074.350**	**3.610.154.420**
II. Đầu tư tài chính	**120**	**V.02**	**0**	**0**
1. Chứng khoán kinh doanh	121		0	0
2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	122		0	0
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	123		0	0
4. Dự phòng tổn thất đầu tư tài chính (*)	124		0	0
III. Các khoản phải thu	**130**	**V.03**	**20.027.963.584**	**16.040.481.965**
1. Phải thu của khách hàng	131		19.138.426.919	15.983.475.530
2. Trả trước cho người bán	132		889.536.665	57.006.435
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	133		0	0
4. Phải thu khác	134		0	0
5. Tài sản thiếu chờ xử lý	135		0	0
6. Dự phòng phải thu khó đòi (*)	136		0	0
IV. Hàng tồn kho	**140**	**V.04**	**2.425.119.653**	**7.510.761.558**
1. Hàng tồn kho	141		2.425.119.653	7.510.761.558
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	142		0	0
V. Tài sản cố định	**150**	**V.05**	**1.299.427.956**	**1.540.767.504**
- Nguyên giá	151		1.690.269.090	1.653.905.454
- Giá trị hao mòn lũy kế	152		(390.841.134)	(113.137.950)
VI. Bất động sản đầu tư	**160**	**V.06**	**0**	**0**
- Nguyên giá	161		0	0
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	162		0	0
VII. XDCB dở dang	**170**	**V.07**	**0**	**0**
VIII. Tài sản khác	**180**	**V.08**	**0**	**196.056.977**
1. Thuế GTGT được khấu trừ	181		0	196.056.977
2. Tài sản khác	182		0	0
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (200=110+120+130+140+150+160+170+180)	**200**		**30.716.585.543**	**28.898.222.424**

NGUỒN VỐN				
I. Nợ phải trả	**300**		**20.533.410.492**	**20.128.484.220**
1. Phải trả người bán	311	V.09.a	7.263.538.242	9.624.621.090
2. Người mua trả tiền trước	312	V.09.b	8.913.535.234	1.105.393.036
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.10	297.177.816	34.684.175
4. Phải trả người lao động	314		0	0
5. Phải trả khác	315	V.09.c	0	3.300.000.000
6. Vay và nợ thuê tài chính	316	V.11	4.059.159.200	6.063.785.919
7. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	317		0	0
8. Dự phòng phải trả	318	V.12	0	0
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	319		0	0
10. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	320		0	0
II. Vốn chủ sở hữu	**400**	**V.13**	**10.183.175.051**	**8.769.738.204**
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		6.500.000.000	6.500.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		0	0
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413		0	0
4. Cổ phiếu quỹ (*)	414		0	0
5. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	415		0	0
6. Các quỹ thuộc vốn chủ sở hữu	416		0	0
7. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	417		3.683.175.051	2.269.738.204
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (500=300+400)	**500**		**30.716.585.543**	**28.898.222.424**

Lập ngày 19 tháng 03 năm 2024

NGƯỜI LẬP BIỂU	**KẾ TOÁN TRƯỞNG**	**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**
(Ký, Ghi rõ họ tên)	(Ký, Ghi rõ họ tên)	*(Ký, Ghi rõ họ tên, Đóng dấu)*
Nguyễn Thị Hoàng Yến	Nguyễn Thị Hoàng Yến	ĐẶNG TRẦN KHÁNH TÂM

Ký điện tử bởi: *CÔNG TY TNHH DKHH VIỆT NAM.*

PHỤ LỤC
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Mẫu số: **B02 - DNN**
(*Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC ngày 26/8/2016 của Bộ Tài chính*)

Năm 2023

[02] Tên người nộp thuế: CÔNG TY TNHH DKHH VIỆT NAM
[03] Mã số thuế: 0315077172

Đơn vị tiền: đồng Việt Nam

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1	2	3	4	5
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	**01**	**VI.1**	**98.864.496.550**	**102.675.891.898**
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	**02**	**VI.2**	**0**	**0**
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10= 01-02)	**10**		**98.864.496.550**	**102.675.891.898**
4. Giá vốn hàng bán	**11**	**VI.3**	**90.860.077.557**	**94.462.134.354**
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	**20**		**8.004.418.993**	**8.213.757.544**
6. Doanh thu hoạt động tài chính	**21**	**VI.4**	**2.566.813**	**9.940.636**
7. Chi phí tài chính	**22**	**VI.5**	**228.860.248**	**477.693.435**
- *Trong đó:* Chi phí lãi vay	23		0	0
8. Chi phí quản lý kinh doanh	**24**	**VI.6**	**5.979.319.499**	**6.699.546.087**
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + 21 - 22 - 24)	**30**		**1.798.806.059**	**1.046.458.658**
10. Thu nhập khác	**31**	**VI.7**	**0**	**500.000.000**
11. Chi phí khác	**32**	**VI.8**	**0**	**582.750.359**
12. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	**40**		**0**	**(82.750.359)**
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	**50**		**1.798.806.059**	**963.708.299**
14. Chi phí thuế TNDN	**51**	**VI.9**	**359.761.212**	**226.408.487**
15. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50 - 51)	**60**		**1.439.044.847**	**737.299.812**

Lập ngày 19 tháng 03 năm 2024

NGƯỜI LẬP BIỂU	**KẾ TOÁN TRƯỞNG**	**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**
(Ký, Ghi rõ họ tên)	(Ký, Ghi rõ họ tên)	*(Ký, Ghi rõ họ tên, Đóng dấu)*
Nguyễn Thị Hoàng Yến	Nguyễn Thị Hoàng Yến	ĐẶNG TRẦN KHÁNH TÂM

Ký điện tử bởi: *CÔNG TY TNHH DKHH VIỆT NAM.*

MỘT SỐ HỢP ĐỒNG ĐÃ VÀ ĐANG CUNG CẤP

CÔNG TY TNHH DKHH VIỆT NAM
Đ/C: 64 đường D3, Mega Ruby Khang Điền, P. Phú Hữu, TP. Thủ Đức, TPHCM.
VPGD: 36 đường D12, KDC Hưng Phú, P. Phước Long B, TP. Thủ Đức, TPHCM.
MST: 0315077172 Email: dkhh.vietnam@gmail.com
Hotline: 0936 381626

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC
Số: **28.02/ACC–DKHH/2023**

- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14/06/2005, có hiệu lực ngày 01/01/2006;
- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2015, có hiệu lực ngày 01/01/2017;
- Căn cứ vào nhu cầu và khả năng của hai bên.

Hôm nay, ngày 09 tháng 03 năm 2023, hai bên gồm có:

ĐẠI DIỆN BÊN A : CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG BÌNH DƯƠNG ACC
Địa chỉ : Lô D_3_CN, đường N7, KCN Mỹ Phước, Phường Mỹ Phước, Thị Xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam
Điện thoại : 0274 3567200
Mã số thuế : 3700926112
Đại diện : Ông **NGUYỄN BẢO LONG** Chức vụ: **Chủ tịch Hội đồng quản trị**

ĐẠI DIỆN BÊN B : CÔNG TY TNHH DKHH VIỆT NAM
Địa chỉ : Số 64 đường D3, Mega Ruby Khang Điền, P. Phú Hữu, TP. Thủ Đức,TP.HCM
VPGD : Số 36 đường D12, KDC Hưng Phú, P. Phước Long B, TP. Thủ Đức, TPHCM
Điện thoại : 0938 643425 Email: dkhh.vietnam@gmail.com
Tài khoản số : 1903 608 704 0017 tại ngân hàng Techcombank Chi nhánh Thủ Đức
Mã số thuế : 0315077172.
Đại diện : Ông **ĐẶNG TRẦN KHÁNH TÂM** Chức vụ: **Giám Đốc**

Hai bên đồng ý ký kết Hợp đồng kinh tế với các điều khoản sau:

Điều 1. Luật và ngôn ngữ sử dụng trong hợp đồng
- Luật áp dụng: Hợp đồng chịu sự điều chỉnh của hệ thống Luật của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.
- Ngôn ngữ sử dụng cho Hợp đồng: Ngôn ngữ sử dụng cho hợp đồng là Tiếng Việt.

Điều 2. Nội dung Hợp đồng
- Hai bên đồng ý ký kết hợp đồng nguyên tắc mua bán **Phụ gia nhựa đường SBS-LCY3501**

Điều 3. Yêu cầu về chất lượng sản phẩm
- Tiêu chuẩn của Phụ gia nhựa đường SBS-LCY3501 như sau:

Các chỉ tiêu	Phương pháp thử	Đơn vị	Quy định
Hình dạng	Bằng mắt	-	Dạng hạt
Màu sắc	Bằng mắt	-	Màu trắng
Tỷ trọng	ASTM D792	-	-
Hàm lượng chất dễ bay hơi	ASTM D5668	%	< 0,5
Lượng tro còn lại sau khi nung	ASTM D5667	%	< 1
Độ nhớt (25% trọng lượng trong Toluene)	ASTM D2196	cP	4500 - 6000

- Nếu Bên A có yêu cầu cung cấp nguồn gốc của lô hàng, Bên B phải sẵn sàng cung cấp và đảm bảo tính xác thực các thông tin nhập khẩu của lô hàng đó trong vòng 5 ngày kể từ ngày Bên A nhận được hàng.
- Quy cách: Không ẩm ướt, vón vục, đóng gói theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.
- Xuất xứ: Phụ gia nhựa đường SBS-LCY3501 được nhập khẩu từ Trung Quốc do Công ty Ningbo Grand International Trading Co., LTD phân phối.

Điều 4. Đơn giá và phương thức giao nhận hàng.

- Đơn giá: Theo báo giá từng thời điểm và được đại diện hai bên ký xác nhận.
- Trường hợp hai bên không thể thoả thuận được một đơn giá mới trong vòng năm (05) ngày kể từ ngày có thông báo bằng văn bản về việc thay đổi đơn giá, hai bên đồng ý tạm dừng việc cung cấp hàng cho đến khi hai bên thống nhất được một đơn giá mới.
- Bên B sẽ không tính thêm phụ phí giao hàng vào các ngày thứ bảy, chủ nhật hoặc ngày lễ cũng như bất kể thời gian nào trong ngày.
- Phương thức và thời gian giao nhận.
- Giao tới trạm trộn bê tông nhựa của Bên A (địa chỉ: Lô D_3_CN, Đường N7, KCN Mỹ Phước, Phường Mỹ Phước, TX Bến Cát, T.Bình Dương).
- Phương thức đặt hàng: Bên A sẽ gửi đơn đặt hàng hoặc thông báo đặt hàng cho Bên B bằng Email, SĐT hoặc văn bản có chữ ký xác nhận của đại diện hai bên.Thông tin đặt hàng bao gồm:
    - Email bên A: Khatran160499@gmail.com , SĐT: 0944 514 939
    - Email bên B: dkhh.vietnam@gmail.com , SĐT: 0938643425
- Thời gian giao hàng: Bên B giao hàng cho Bên A chậm nhất là 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đặt hàng hoặc thông báo đặt hàng.
- Khi nhận hàng Bên A có trách nhiệm kiểm tra số lượng, quy cách, phẩm chất của hàng hóa, kiểm tra bao bì, nhãn mác. Nếu phát hiện có sai sót do hàng thiếu hoặc không đúng quy cách đóng gói, chất lượng thì Bên A có quyền tiến hành lập biên bản tại chỗ, ghi rõ các sai sót và yêu cầu Bên B xác nhận (Từ đó Bên B đề xuất giải pháp) hoặc Bên A trả lại cho Bên B số lượng hàng nói trên. Bên B chịu mọi chi phí phát sinh cho việc giao bổ sung hàng giao còn thiếu, đổi hàng cho Bên A.
- Vận chuyển và bốc xếp: Bên B đảm nhận giao hàng đến địa điểm giao nhận của bên A. Phí bốc xếp mỗi bên chịu một đầu.
- Chứng từ giao nhận bao gồm:
  + Biên bản giao hàng;
  + Giấy chứng nhận nguồn gốc, xuất xứ (CO); giấy chứng nhận chất lượng (CQ) của sản phẩm (Bản sao có đóng dấu Công ty Bên B)
- Bên B chịu trách nhiệm giao hàng cho Bên A bằng phương tiện của mình đến địa chỉ bên A yêu cầu.
- Bên A có trách nhiệm chuẩn bị đầy đủ phương tiện để tiếp nhận hàng và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Bên B trong việc giao hàng.

Điều 5. Thanh toán

Bên A thanh toán 100% giá trị đơn hàng trong vòng 10 ngày kể từ ngày nhận hàng và hóa đơn tài chính và chứng từ giao nhận.

Điều 6. Quyền và trách nhiệm của Bên A

- Bên A cam kết phối hợp cùng với Bên B trong việc cử người hỗ trợ, giám sát, kiểm tra và cung cấp các thông tin liên quan đến việc nhận hàng.
- Bên A sẵn sàng phối hợp cùng Bên B trong việc giải quyết các sự cố, tổn thất và thiệt hại liên quan đến đơn hàng được giao.
- Bên A thông báo cho Bên B biết trước thời gian mua hàng cụ thể để Bên B dự trữ đủ hàng hóa cho Bên A.

- Bên A có quyền lấy mẫu bất cứ lúc nào (có xác nhận của đại diện hai Bên) để gửi kiểm định tại bất kỳ cơ quan độc lập có chức năng nào do Bên A chọn. Chi phí kiểm định do Bên A chịu nếu kết quả kiểm định là hàng đạt tất cả chất lượng tại Điều 3 của hợp đồng này. Nếu kết quả kiểm định cho thấy có bất kỳ yêu cầu chất lượng nào không đạt theo Điều 3 Hợp Đồng này thì Bên B phải chịu toàn bộ chi phi kiểm định và B sẽ hoàn lại toàn bộ số tiền mà Bên A thanh toán cho lô hàng đó (nếu có) và Bên A sẽ trả lại toàn bộ số hàng hóa thuộc đơn hàng có mẫu kiểm định không đạt chất lượng. Đồng thời Bên B bồi thường toàn bộ thiệt hại do mà Bên A phải chịu trước Chủ Đầu Tư vì vi phạm chậm tiến độ cũng như chất lượng công trình (nếu có).
- **Điều 7. Quyền và trách nhiệm của Bên B**
- Bên B đảm bảo và tuân thủ các quy trình giao nhận hàng được an toàn.
- Bên B chịu trách nhiệm về các sự cố và thiệt hại do chủ quan gây ra trong suốt quá trình giao nhận hàng, trừ trường hợp các thiệt hại và sự cố nói trên phát sinh do Bên A không hoàn thành trách nhiệm.
- Bên B chủ động nguồn hàng và chịu trách nhiệm pháp lý về nguồn hàng của mình. Đảm bảo hàng hóa phải được sản xuất, nhập khẩu và vận chuyển theo đúng quy định của Pháp luật.
- Đảm bảo giao hàng đúng quy cách, số lượng, chất lượng hàng hóa và thời gian, địa điểm như đã thỏa thuận.
- Có trách nhiệm đổi lại hàng cho Bên A nếu như hàng hóa không đạt tiêu chuẩn chất lượng (do một Bên thứ 3 có thẩm quyền kiểm định).
- Tài xế và phương tiện Bên B tuân thủ theo sự điều động của người đại diện Bên A khi giao nhận hàng: đậu đỗ phương tiện đúng nơi quy định, không chen lấn gây mất trật tự. Nếu gây thiệt hại về vật chất và con người thì Bên B chịu hoàn toàn trách nhiệm.
- Cung cấp đầy đủ kết quả thí nghiệm kiểm tra chất lượng khi mỗi đợt giao nhận đủloan khối lượng 20 tấn, các chứng từ (Biên bản giao hàng, giấy chứng nhận nguồn gốc; xuất xứ; chất lượng (CO, CQ))của sản phẩm.
- Cung cấp hóa đơn giá trị gia tăng hợp lệ theo quy định của Bộ Tài Chính cho Bên A

Điều 8. Kiểm hàng

- Thông báo ngay cho Bên B (Bộ phận Bán hàng hoặc Ban Giám đốc) nếu có hiện tượng sai lệch hàng giữa hai bên.

Điều 9: Điều khoản chiết khấu, trích hoa hồng

- Hai bên thống nhất: Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, các vấn đề liên quan đến chiết khấu, trích hoa hồng mua bán sẽ được cụ thể, thể hiện rõ trong báo giá, Hợp đồng hoặc Phụ lục Hợp đồng.
- Trong bất kỳ trường hợp nào mà Bên B phát hiện Bên A có chiết khấu, trích hoa hồng mua bán ngoài hoặc bất kỳ hình thức nào để đưa tiền, tài sản hoặc lợi ích vật chất khác cho người liên hệ đặt hàng của bên thứ ba, một hoặc nhiều nhân viên của Công ty Bên B thì Bên A đồng ý rằng:
- **Bên A sẽ chịu khoản bồi thường 100% giá trị đơn hàng có hành vi vi phạm nêu trên.**
- Ngoài điều khoản bồi thường trên, Bên B có quyền áp dụng các điều khoản khác của Hợp đồng đã ký kết để xử lý vi phạm Hợp đồng, bao gồm cả điều khoản chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn mà Bên B không cần thông báo trước cho Bên A.
- Bên B sẽ gửi thông báo bằng văn bản cho Bên A ngay khi phát hiện việc vi phạm điều khoản chiết khấu, trích hoa hồng mua bán ngoài hoặc bất kỳ hình thức nào để đưa tiền, tài sản hoặc lợi ích vật chất khác cho người liên hệ đặt hàng của bên thứ ba, một hoặc nhiều nhân viên của Công ty Bên B hoặc bất kỳ sự vi phạm Hợp đồng nào liên quan.

- Trường hợp Bên A không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ về việc chi trả các khoản bồi thường do vi phạm Hợp đồng (hoặc Phụ lục Hợp đồng) thì Bên B sẽ đưa sự việc ra Tòa án nhân dân tại địa điểm bên B đặt trụ sở. Phán quyết của Tòa án là quyết định cuối cùng buộc các bên thi hành. Bên thua kiện sẽ chịu mọi án phí.

Điều 10. Bất khả kháng

- Việc bất cứ bên nào không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các điều khoản của hợp đồng này, sẽ không là căn cứ cho bất cứ khiếu nại nào của bên này chống lại bên kia nếu các vấn đề trên bắt nguồn từ các trường hợp bất khả kháng bao gồm: hỏa hoạn, đình công, chiến tranh, nổi loạn, thiên tai, các pháp lệnh hoặc qui định mới của Chính phủ hoặc bất cứ nguyên do nào khác vượt qúa khả năng kiểm soát của bên đó.
- Hai bên cam kết sẽ cố gắng khắc phục ảnh hưởng của tình trạng bất khả kháng và trường hợp miễn trừ trách nhiệm một cách sớm nhất để có thể tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ hợp đồng.

Điều 11. Tạm ngưng và chấm dứt hợp đồng

- Hợp đồng này sẽ tự động chấm dứt hiệu lực khi hai bên hoàn thành nghĩa vụ
- Bên B có quyền chấm dứt hợp đồng này vào bất kỳ thời điểm nào bằng cách thông báo bằng văn bản với Bên A trong bất kỳ trường hợp nào sau đây:
- Nếu Bên A vi phạm bất kỳ điều khoản nào của hợp đồng này và không khắc phục sự vi phạm đó trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ khi được Bên B yêu cầu khắc phục vi phạm.
- Nếu có sự sáp nhập, kết hợp, liên kết hoặc hợp nhất Bên A với bất kỳ một hãng hoặc công ty nào khác, hoặc có sự thay đổi đáng kể đối với quyền sở hữu hoặc kiểm soát Bên A.
- Bên A có quyền chấm dứt hợp đồng này sau khi đã thông báo bằng văn bản cho Bên B trước 30 ngày.
- Sau khi hợp đồng chấm dứt, mọi nghĩa vụ thanh toán của Bên A dù chưa đến hạn cũng được coi đến hạn thanh toán và việc chấm dứt hợp đồng không giải trừ cho Bên A nghĩa vụ phải thanh toán bất kỳ các khoản tiền nào còn nợ Bên B vào thời điểm chấm dứt hợp đồng hoặc các nghĩa vụ khác phát sinh từ hợp đồng mà chưa hoàn thành.

Điều 12. Tranh chấp và giải quyết tranh chấp

- Trong trường hợp xảy ra tranh chấp mà các bên không tự hòa giải được trong vòng mười lăm (15) ngày kể từ ngày xảy ra tranh chấp, mỗi bên đều có thể khiếu kiện tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền.

Điều 13. Điều khoản chung

- Hai bên cam kết không tiết lộ các điều khoản của hợp đồng này cho các tổ chức, cá nhân không liên quan, trừ trường hợp yêu cầu của các cơ quan hữu quan của Nhà nước Việt Nam có đủ thẩm quyền.
- Mọi phát ngôn, nhận xét về việc thực hiện hợp đồng giữa hai bên có thể làm ảnh hưởng xấu đến uy tín của một trong các bên phải được sự thống nhất bằng văn bản của cả hai bên.
- Trường hợp một trong hai bên vi phạm điều khoản này, gây thiệt hại về uy tín, vật chất cho bên kia thì bên vi phạm sẽ phải đền bù mọi thiệt hại và các chi phí phát sinh khác có liên quan.
- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký hợp đồng được ghi ở phần đầu của hợp đồng đến khi hai bên hoàn thành nghĩa vụ hợp đồng tự động thanh lý
- Hợp đồng này lập thành bốn (04) bản, mỗi bên giữ hai (02) bản và có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A	**ĐẠI DIỆN BÊN B**
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG BÌNH DƯƠNG ACC	CÔNG TY TNHH DKHH VIỆT NAM
Đặng Trần Khánh Tâm	

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC

Số: **16.02 / PHUOCTHINHPHAT –DKHH / 2023**

Hôm nay, ngày 16 tháng 02 năm 2023, tại TPHCM, hai bên gồm có:

ĐẠI DIỆN BÊN A : CÔNG TY TNHH PHƯỚC THỊNH PHÁT

Địa chỉ : Tổ 27, Phường Hoà Thọ Tây, Quận Cẩm Lệ, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

Điện thoại : 02363.744.557 Email: btnphuocthinhphat@gmail.com

Tài khoản số : 112006129999 tại ngân hàng Vietinbank chi nhánh Bắc Đà Nẵng; 2001.201.127.594 tại NH Agribank chi nhánh Nam Đà Nẵng.

Mã số thuế : 0401315409

Đại diện : Ông **TRẦN VĂN LÂN** Chức vụ: **Giám Đốc**

ĐẠI DIỆN BÊN B : CÔNG TY TNHH DKHH VIỆT NAM

Địa chỉ : Số 64 đường D3, Mega Ruby Khang Điền, P. Phú Hữu, TP. Thủ Đức, TP.HCM

VPGD : Số 36 đường D12, KDC Hưng Phú, P. Phước Long B, TP. Thủ Đức, TPHCM

Điện thoại : 0938 643425 Email: dkhh.vietnam@gmail.com

Tài khoản số : 1903 608 704 0017 tại ngân hàng Techcombank Chi nhánh Thủ Đức

Mã số thuế : 0315077172.

Đại diện : Ông **ĐẶNG TRẦN KHÁNH TÂM** Chức vụ: **Giám Đốc**

Hai bên đồng ý ký kết Hợp đồng kinh tế với các điều khoản sau:

Điều 1. Luật và ngôn ngữ sử dụng trong hợp đồng

Luật áp dụng: Hợp đồng chịu sự điều chỉnh của hệ thống Luật của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

Ngôn ngữ sử dụng cho Hợp đồng: Ngôn ngữ sử dụng cho hợp đồng là Tiếng Việt.

Điều 2. Nội dung Hợp đồng

Hai bên đồng ý ký kết hợp đồng nguyên tắc mua bán **Phụ gia nhựa đường SBS-LCY3501**

Điều 3. Yêu cầu về chất lượng sản phẩm

Đạt tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 7887: 2018, TCVN8791:2011

Nếu Bên A có yêu cầu cung cấp nguồn gốc của lô hàng, Bên B phải sẵn sàng cung cấp và đảm bảo tính xác thực các thông tin nhập khẩu của lô hàng đó.

Điều 4. Đơn giá và phương thức giao nhận hàng.

4.1 Đơn giá: Theo báo giá từng thời điểm. Bên B gởi phiếu xác nhận đơn hàng và được hai bên ký xác nhận.

- Trường hợp hai bên không thể thoả thuận được một đơn giá mới trong vòng năm (05) ngày kể từ ngày có thông báo bằng văn bản về việc thay đổi đơn giá, hai bên đồng ý tạm dừng việc cung cấp hàng cho đến khi hai bên thống nhất được một đơn giá mới.
- Bên B sẽ không tính thêm phụ phí giao hàng vào các ngày thứ bảy, chủ nhật hoặc ngày lễ cũng như bất kể thời gian nào trong ngày.

4.2 Phương thức và thời gian giao nhận

- Địa điểm giao hàng: Bên B giao hàng cho Bên A theo thỏa thuận
- Sau khi hợp đồng này được ký kết, Bên A sẽ gửi đơn hàng hoặc thông báo đặt hàng cho Bên B trước 24 giờ đồng hồ, thời gian giao hàng và các chi tiết khác có liên quan
- Bên B chịu trách nhiệm giao hàng cho Bên A bằng phương tiện của mình đến địa chỉ bên A yêu cầu.
- Bên A có trách nhiệm chuẩn bị đầy đủ phương tiện để tiếp nhận hàng và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Bên B trong việc giao hàng.

Điều 5. Thanh toán

5.1 Thanh toán theo thỏa thuận từng đơn hàng.

Điều 6. Thời gian và địa điểm giao hàng

Thời gian giao hàng: Giao hàng trong vòng 1-2 ngày kể từ ngày xác nhận đơn hàng.

Địa điểm giao hàng: Bên B giao hàng tại công trình của bên A theo yêu cầu.

Điều 7. Quyền và trách nhiệm của Bên A

Bên A cam kết phối hợp cùng với Bên B trong việc cử người hỗ trợ, giám sát, kiểm tra và cung cấp các thông tin liên quan đến việc nhận hàng.

Bên A sẵn sàng phối hợp cùng Bên B trong việc giải quyết các sự cố, tổn thất và thiệt hại liên quan đến đơn hàng được giao.

Điều 8. Quyền và trách nhiệm của Bên B

Bên B đảm bảo và tuân thủ các quy trình giao nhận hàng được an toàn.

Bên B chịu trách nhiệm về các sự cố và thiệt hại do chủ quan gây ra trong suốt quá trình giao nhận hàng, trừ trường hợp các thiệt hại và sự cố nói trên phát sinh do Bên A không hoàn thành trách nhiệm.

Điều 9. Kiểm hàng

Thông báo ngay cho Bên B (Bộ phận Bán hàng hoặc Ban Giám đốc) nếu có hiện tượng sai lệch hàng giữa hai bên.

Điều 10. Bất khả kháng

Việc bất cứ bên nào không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các điều khoản của hợp đồng này, sẽ không là căn cứ cho bất cứ khiếu nại nào của bên này chống lại bên kia nếu các vấn đề trên bắt nguồn từ các trường hợp bất khả kháng bao gồm: hỏa hoạn, đình công, chiến tranh, nổi loạn, thiên tai, các pháp lệnh hoặc qui định mới của Chính phủ hoặc bất cứ nguyên do nào khác vượt qúa khả năng kiểm soát của bên đó.

Hai bên cam kết sẽ cố gắng khắc phục ảnh hưởng của tình trạng bất khả kháng và trường hợp miễn trừ trách nhiệm một cách sớm nhất để có thể tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ hợp đồng.

Điều 11. Tạm ngưng và chấm dứt hợp đồng

Hợp đồng này sẽ tự động chấm dứt hiệu lực khi hai bên hoàn thành nghĩa vụ

Bên B có quyền chấm dứt hợp đồng này vào bất kỳ thời điểm nào bằng cách thông báo bằng văn bản với Bên A trong bất kỳ trường hợp nào sau đây:

Nếu Bên A vi phạm bất kỳ điều khoản nào của hợp đồng này và không khắc phục sự vi phạm đó trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ khi được Bên B yêu cầu khắc phục vi phạm.

Nếu có sự sáp nhập, kết hợp, liên kết hoặc hợp nhất Bên A với bất kỳ một hãng hoặc công ty nào khác, hoặc có sự thay đổi đáng kể đối với quyền sở hữu hoặc kiểm soát Bên A.

Bên A có quyền chấm dứt hợp đồng này sau khi đã thông báo bằng văn bản cho Bên B trước 30 ngày.

Sau khi hợp đồng chấm dứt, mọi nghĩa vụ thanh toán của Bên A dù chưa đến hạn cũng được coi đến hạn thanh toán và việc chấm dứt hợp đồng không giải trừ cho Bên A nghĩa vụ phải thanh toán bất kỳ các khoản tiền nào còn nợ Bên B vào thời điểm chấm dứt hợp đồng hoặc các nghĩa vụ khác phát sinh từ hợp đồng mà chưa hoàn thành.

Điều 12. Tranh chấp và giải quyết tranh chấp

Trong trường hợp xảy ra tranh chấp mà các bên không tự hòa giải được trong vòng mười lăm (15) ngày kể từ ngày xảy ra tranh chấp, mỗi bên đều có thể khiếu kiện tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền.

Điều 13. Điều khoản chung

Hai bên cam kết không tiết lộ các điều khoản của hợp đồng này cho các tổ chức, cá nhân không liên quan, trừ trường hợp yêu cầu của các cơ quan hữu quan của Nhà nước Việt Nam có đủ thẩm quyền.

Mọi phát ngôn, nhận xét về việc thực hiện hợp đồng giữa hai bên có thể làm ảnh hưởng xấu đến uy tín của một trong các bên phải được sự thống nhất bằng văn bản của cả hai bên.

Trường hợp một trong hai bên vi phạm điều khoản này, gây thiệt hại về uy tín, vật chất cho bên kia thì bên vi phạm sẽ phải đền bù mọi thiệt hại và các chi phí phát sinh khác có liên quan.

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký hợp đồng được ghi ở phần đầu của hợp đồng

đến khi hai bên hoàn thành nghĩa vụ hợp đồng tự động thanh lý

Hợp đồng này lập thành bốn (04) bản, mỗi bên giữ hai (02) bản và có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A

M.S.D.N: 0401315409 C.T.T.N.H.H
CÔNG TY T.N.H.H PHƯỚC THỊNH PHÁT
Đ. CẨM LỆ TP. ĐÀ NẴNG

GIÁM ĐỐC

Trần Văn Lân

ĐẠI DIỆN BÊN B

M.S.D.N: 0315077172-C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH DKHH VIỆT NAM
TP. THỦ ĐỨC-TP. HỒ CHÍ MINH

Đặng Trần Khánh Tâm

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC

Số: **10.02 / GIAOTHONGNT –DKHH / 2023**

Hôm nay, ngày 10 tháng 02 năm 2023, tại TPHCM, hai bên gồm có:

ĐẠI DIỆN BÊN A : CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO THÔNG NINH THUẬN

Địa chỉ : Số 08 Thống Nhất, P. Đài Sơn, Tp. Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

Mã số thuế : **4500235487**

Điện thoại : 0259. 3834492 Email: pkt.giaothong@gmail.com

Tài khoản số : 11161261 6666 tại Ngân hàng TMCP Công thương Ninh Thuận

Đại diện : Ông **PHAN ANH TUẤN** Chức danh : **Tổng giám đốc**

ĐẠI DIỆN BÊN B : CÔNG TY TNHH DKHH VIỆT NAM

Địa chỉ : Số 64 đường D3, Mega Ruby Khang Điền, P. Phú Hữu, TP. Thủ Đức, TP.HCM

VPGD : Số 36 đường D12, KDC Hưng Phú, P. Phước Long B, TP. Thủ Đức, TPHCM

Điện thoại : 0938 643425 Email: dkhh.vietnam@gmail.com

Tài khoản số : 1903 608 704 0017 tại ngân hàng Techcombank Chi nhánh Thủ Đức

Mã số thuế : 0315077172.

Đại diện : Ông **ĐẶNG TRẦN KHÁNH TÂM** Chức danh: **Giám Đốc**

Hai bên đồng ý ký kết Hợp đồng nguyên tắc với các điều khoản sau:

Điều 1. Luật và ngôn ngữ sử dụng trong hợp đồng

Luật áp dụng: Hợp đồng chịu sự điều chỉnh của hệ thống Luật của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

Ngôn ngữ sử dụng cho Hợp đồng: Ngôn ngữ sử dụng cho hợp đồng là Tiếng Việt.

Điều 2. Nội dung Hợp đồng

Hai bên đồng ý ký kết hợp đồng nguyên tắc cung cấp các loại phụ gia sau: **Phụ gia nhựa đường SBS-LCY3501, Phụ gia tăng bám dính đá nhựa Tough Fix Hyper, Phụ gia kháng hằn lún TPP.**

Điều 3. Yêu cầu về chất lượng sản phẩm

3.1 Đạt tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 7887: 2018, TCVN8791:2011

3.2 Nếu Bên A có yêu cầu cung cấp nguồn gốc của lô hàng, Bên B phải sẵn sàng cung cấp và đảm bảo tính xác thực các thông tin nhập khẩu của lô hàng đó.

Điều 4. Đơn giá và phương thức giao nhận hàng.

4.1 Đơn giá: Theo báo giá từng thời điểm. Bên B gởi phiếu xác nhận đơn hàng và được hai bên ký xác nhận.

- Trong trường hợp có biến động về giá, hai bên sẽ thống nhất tại thời điểm mua bán thông qua điện thoại, đơn đặt hàng hoặc qua phụ lục hợp đồng.
- Trường hợp hai bên không thể thoả thuận được một đơn giá mới trong vòng năm (05) ngày kể từ ngày có thông báo bằng văn bản về việc thay đổi đơn giá, hai bên đồng ý tạm dừng việc cung cấp hàng cho đến khi hai bên thống nhất được một đơn giá mới.
- Bên B sẽ không tính thêm phụ phí giao hàng vào các ngày thứ bảy, chủ nhật hoặc ngày lễ cũng như bất kể thời gian nào trong ngày.

4.2 Phương thức và thời gian giao nhận

- Địa điểm giao hàng: Bên B giao hàng cho Bên A theo thỏa thuận
- Sau khi hợp đồng này được ký kết, Bên A sẽ gửi đơn hàng hoặc thông báo đặt hàng cho Bên B trước 24 giờ đồng hồ, thời gian giao hàng và các chi tiết khác có liên quan
- Bên B chịu trách nhiệm giao hàng cho Bên A bằng phương tiện của mình đến địa chỉ bên A yêu cầu.
- Bên A có trách nhiệm chuẩn bị đầy đủ phương tiện để tiếp nhận hàng và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Bên B trong việc giao hàng.

Điều 5. Thanh toán

5.1 Thanh toán theo thỏa thuận từng đơn hàng.

Điều 6. Thời gian và địa điểm giao hàng

Thời gian giao hàng: Giao hàng trong vòng 1-2 ngày kể từ ngày xác nhận đơn hàng.

Địa điểm giao hàng: Bên B giao hàng tại công trình của bên A theo yêu cầu.

Điều 7. Quyền và trách nhiệm của Bên A

Bên A cam kết phối hợp cùng với Bên B trong việc cử người hỗ trợ, giám sát, kiểm tra và cung cấp các thông tin liên quan đến việc nhận hàng.

Bên A sẵn sàng phối hợp cùng Bên B trong việc giải quyết các sự cố, tổn thất và thiệt hại liên quan đến đơn hàng được giao.

Điều 8. Quyền và trách nhiệm của Bên B

Bên B đảm bảo và tuân thủ các quy trình giao nhận hàng được an toàn.

Bên B chịu trách nhiệm về các sự cố và thiệt hại do chủ quan gây ra trong suốt quá trình giao nhận hàng, trừ trường hợp các thiệt hại và sự cố nói trên phát sinh do Bên A không hoàn thành trách nhiệm.

Điều 9. Kiểm hàng

Thông báo ngay cho Bên B (Bộ phận Bán hàng hoặc Ban Giám đốc) nếu có hiện tượng sai lệch hàng giữa hai bên.

Điều 10. Bất khả kháng

Việc bất cứ bên nào không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các điều khoản của hợp đồng này, sẽ không là căn cứ cho bất cứ khiếu nại nào của bên này chống lại bên kia nếu các vấn đề trên bắt nguồn từ các trường hợp bất khả kháng bao gồm: hỏa hoạn, đình công, chiến tranh, nổi loạn, thiên tai, các pháp lệnh hoặc qui định mới của Chính phủ hoặc bất cứ nguyên do nào khác vượt qúa khả năng kiểm soát của bên đó.

Hai bên cam kết sẽ cố gắng khắc phục ảnh hưởng của tình trạng bất khả kháng và trường hợp miễn trừ trách nhiệm một cách sớm nhất để có thể tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ hợp đồng.

Điều 11. Tạm ngưng và chấm dứt hợp đồng

Hợp đồng này sẽ tự động chấm dứt hiệu lực khi hai bên hoàn thành nghĩa vụ

Bên B có quyền chấm dứt hợp đồng này vào bất kỳ thời điểm nào bằng cách thông báo bằng văn bản với Bên A trong bất kỳ trường hợp nào sau đây:

Nếu Bên A vi phạm bất kỳ điều khoản nào của hợp đồng này và không khắc phục sự vi phạm đó trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ khi được Bên B yêu cầu khắc phục vi phạm.

Nếu có sự sáp nhập, kết hợp, liên kết hoặc hợp nhất Bên A với bất kỳ một hãng hoặc công ty nào khác, hoặc có sự thay đổi đáng kể đối với quyền sở hữu hoặc kiểm soát Bên A.

Bên A có quyền chấm dứt hợp đồng này sau khi đã thông báo bằng văn bản cho Bên B trước 30 ngày.

Sau khi hợp đồng chấm dứt, mọi nghĩa vụ thanh toán của Bên A dù chưa đến hạn cũng được coi đến hạn thanh toán và việc chấm dứt hợp đồng không giải trừ cho Bên A nghĩa vụ phải thanh toán bất kỳ các khoản tiền nào còn nợ Bên B vào thời điểm chấm dứt hợp đồng hoặc các nghĩa vụ khác phát sinh từ hợp đồng mà chưa hoàn thành.

Điều 12. Tranh chấp và giải quyết tranh chấp

Trong trường hợp xảy ra tranh chấp mà các bên không tự hòa giải được trong vòng mười lăm (15) ngày kể từ ngày xảy ra tranh chấp, mỗi bên đều có thể khiếu kiện tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền.

Điều 13. Điều khoản chung

Hai bên cam kết không tiết lộ các điều khoản của hợp đồng này cho các tổ chức, cá nhân không liên quan, trừ trường hợp yêu cầu của các cơ quan hữu quan của Nhà nước Việt Nam có đủ thẩm quyền.

Mọi phát ngôn, nhận xét về việc thực hiện hợp đồng giữa hai bên có thể làm ảnh hưởng xấu đến uy tín của một trong các bên phải được sự thống nhất bằng văn bản của cả hai bên.

Trường hợp một trong hai bên vi phạm điều khoản này, gây thiệt hại về uy tín, vật chất cho bên kia thì bên vi phạm sẽ phải đền bù mọi thiệt hại và các chi phí phát sinh khác có liên quan.

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký hợp đồng được ghi ở phần đầu của hợp đồng đến khi hai bên hoàn thành nghĩa vụ hợp đồng tự động thanh lý

Hợp đồng này lập thành bốn (04) bản, mỗi bên giữ hai (02) bản và có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A	ĐẠI DIỆN BÊN B
TỔNG GIÁM ĐỐC	
Phan Anh Tuấn	Đặng Trần Khánh Tâm

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC

Số: **24.04 / HIEPPHAT –DKHH / 2023**

Hôm nay, ngày 24 tháng 04 năm 2023, tại TPHCM, hai bên gồm có:

ĐẠI DIỆN BÊN A : CÔNG TY CỔ PHẦN BTN HIỆP PHÁT

Địa chỉ : Số 4 Đường số 19, Khu phố 5, Phường An Phú, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại : Email:

Tài khoản số: 74210000689267 Ngân hàng BIDV chi nhánh Sóc Trăng

Mã số thuế : 0316759851

Đại diện : Ông **ĐẶNG LÂM PHƯƠNG** Chức vụ: **Giám Đốc**

ĐẠI DIỆN BÊN B : CÔNG TY TNHH DKHH VIỆT NAM

Địa chỉ : Số 64 đường D3, Mega Ruby Khang Điền, P. Phú Hữu, TP. Thủ Đức, TP.HCM

VPGD : Số 36 đường D12, KDC Hưng Phú, P. Phước Long B, TP. Thủ Đức, TPHCM

Điện thoại : 0938 643425 Email: dkhh.vietnam@gmail.com

Tài khoản số : 1903 608 704 0017 tại ngân hàng Techcombank Chi nhánh Thủ Đức

Mã số thuế : 0315077172.

Đại diện : Ông **ĐẶNG TRẦN KHÁNH TÂM** Chức vụ: **Giám Đốc**

Hai bên đồng ý ký kết Hợp đồng nguyên tắc với các điều khoản sau:

Điều 1. Luật và ngôn ngữ sử dụng trong hợp đồng

Luật áp dụng: Hợp đồng chịu sự điều chỉnh của hệ thống Luật của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

Ngôn ngữ sử dụng cho Hợp đồng: Ngôn ngữ sử dụng cho hợp đồng là Tiếng Việt.

Điều 2. Nội dung Hợp đồng

Hai bên đồng ý ký kết hợp đồng nguyên tắc mua bán **Phụ gia nhựa đường SBS-LCY3501.**

Điều 3. Yêu cầu về chất lượng sản phẩm

Tiêu chuẩn của **Phụ gia nhựa đường SBS-LCY3501** như sau

Các chỉ tiêu	Phương pháp thử	Đơn vị	Quy định
Hình dạng	Bằng mắt	-	Dạng hạt
Màu sắc	Bằng mắt	-	Màu trắng
Tỷ trọng	ASTM D792	-	-
Hàm lượng chất dễ bay hơi	ASTM D5668	%	< 0,5
Lượng tro còn lại sau khi nung	ASTM D5667	%	< 1
Độ nhớt (25% trọng lượng trong Toluene)	ASTM D2196	cP	4500 - 6000

Nếu Bên A có yêu cầu cung cấp nguồn gốc của lô hàng, Bên B phải sẵn sàng cung cấp và đảm bảo tính xác thực các thông tin nhập khẩu của lô hàng đó.

Điều 4. Khối lượng và đơn giá.

4.1 Khối lượng: Theo nhu cầu thực tế của bên mua.

4.2 Đơn giá: Theo báo giá từng thời điểm. Bên B gởi phiếu xác nhận đơn hàng và được hai bên ký xác nhận.

- Trong trường hợp có biến động về giá, hai bên sẽ thống nhất tại thời điểm mua bán thông qua điện thoại, đơn đặt hàng hoặc qua phụ lục hợp đồng.
- Trường hợp hai bên không thể thoả thuận được một đơn giá mới trong vòng năm (05) ngày kể từ ngày có thông báo bằng văn bản về việc thay đổi đơn giá, hai bên đồng ý tạm dừng việc cung cấp hàng cho đến khi hai bên thống nhất được một đơn giá mới.
- Bên B sẽ không tính thêm phụ phí giao hàng vào các ngày thứ bảy, chủ nhật hoặc ngày lễ cũng như bất kể thời gian nào trong ngày.

Điều 5. Thanh toán

5.1 Thanh toán trước 100% giá trị đơn hàng.

Điều 6. Thời gian và địa điểm giao hàng

Thời gian giao hàng: Giao hàng trong vòng 1-2 ngày kể từ ngày xác nhận đơn hàng.

Địa điểm giao hàng: Bên B giao hàng tại công trình của bên A theo yêu cầu.

Điều 7. Quyền và trách nhiệm của Bên A

Bên A cam kết phối hợp cùng với Bên B trong việc cử người hỗ trợ, giám sát, kiểm tra và cung cấp các thông tin liên quan đến việc nhận hàng.

Bên A sẵn sàng phối hợp cùng Bên B trong việc giải quyết các sự cố, tổn thất và thiệt hại liên quan đến đơn hàng được giao.

Điều 8. Quyền và trách nhiệm của Bên B

Bên B đảm bảo và tuân thủ các quy trình giao nhận hàng được an toàn.

Bên B chịu trách nhiệm về các sự cố và thiệt hại do chủ quan gây ra trong suốt quá trình giao nhận hàng, trừ trường hợp các thiệt hại và sự cố nói trên phát sinh do Bên A không hoàn thành trách nhiệm.

Điều 9. Kiểm hàng

Thông báo ngay cho Bên B (Bộ phận Bán hàng hoặc Ban Giám đốc) nếu có hiện tượng sai lệch hàng giữa hai bên.

Điều 10. Bất khả kháng

Việc bất cứ bên nào không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các điều khoản của hợp đồng này, sẽ không là căn cứ cho bất cứ khiếu nại nào của bên này chống lại bên kia nếu các vấn đề trên bắt nguồn từ các trường hợp bất khả kháng bao gồm: hỏa hoạn, đình công, chiến tranh, nổi loạn, thiên tai, các pháp lệnh hoặc qui định mới của Chính phủ hoặc bất cứ nguyên do nào khác vượt qúa khả năng kiểm soát của bên đó.

Hai bên cam kết sẽ cố gắng khắc phục ảnh hưởng của tình trạng bất khả kháng và trường hợp miễn trừ trách nhiệm một cách sớm nhất để có thể tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ hợp đồng.

Điều 11. Tạm ngưng và chấm dứt hợp đồng

Hợp đồng này sẽ tự động chấm dứt hiệu lực khi hai bên hoàn thành nghĩa vụ

Bên B có quyền chấm dứt hợp đồng này vào bất kỳ thời điểm nào bằng cách thông báo bằng văn bản với Bên A trong bất kỳ trường hợp nào sau đây:

Nếu Bên A vi phạm bất kỳ điều khoản nào của hợp đồng này và không khắc phục sự vi phạm đó trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ khi được Bên B yêu cầu khắc phục vi phạm.

Nếu có sự sáp nhập, kết hợp, liên kết hoặc hợp nhất Bên A với bất kỳ một hãng hoặc công ty nào khác, hoặc có sự thay đổi đáng kể đối với quyền sở hữu hoặc kiểm soát Bên A.

Bên A có quyền chấm dứt hợp đồng này sau khi đã thông báo bằng văn bản cho Bên B trước 30 ngày.

Sau khi hợp đồng chấm dứt, mọi nghĩa vụ thanh toán của Bên A dù chưa đến hạn cũng được coi đến hạn thanh toán và việc chấm dứt hợp đồng không giải trừ cho Bên A nghĩa vụ phải thanh toán bất kỳ các khoản tiền nào còn nợ Bên B vào thời điểm chấm dứt hợp đồng hoặc các nghĩa vụ khác phát sinh từ hợp đồng mà chưa hoàn thành.

Điều 12. Tranh chấp và giải quyết tranh chấp

Trong trường hợp xảy ra tranh chấp mà các bên không tự hòa giải được trong vòng mười lăm (15) ngày kể từ ngày xảy ra tranh chấp, mỗi bên đều có thể khiếu kiện tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền.

Điều 13. Điều khoản chung

Hai bên cam kết không tiết lộ các điều khoản của hợp đồng này cho các tổ chức, cá nhân không liên quan, trừ trường hợp yêu cầu của các cơ quan hữu quan của Nhà nước Việt Nam có đủ thẩm quyền.

Mọi phát ngôn, nhận xét về việc thực hiện hợp đồng giữa hai bên có thể làm ảnh hưởng xấu đến uy tín của một trong các bên phải được sự thống nhất bằng văn bản của cả hai bên.

Trường hợp một trong hai bên vi phạm điều khoản này, gây thiệt hại về uy tín, vật chất cho bên kia thì bên vi phạm sẽ phải đền bù mọi thiệt hại và các chi phí phát sinh khác có liên quan.

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký hợp đồng được ghi ở phần đầu của hợp đồng đến khi hai bên hoàn thành nghĩa vụ hợp đồng tự động thanh lý

Hợp đồng này lập thành bốn (04) bản, mỗi bên giữ hai (02) bản và có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A	ĐẠI DIỆN BÊN B
M.S.D.N:0316759851-C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN BTN HIỆP PHÁT TP. THỦ ĐỨC - TP. HỒ CHÍ MINH	M.S.D.N:0315077172-C.T.T.N.H.H CÔNG TY TNHH DKHH VIỆT NAM TP. THỦ ĐỨC - TP. HỒ CHÍ MINH
GIÁM ĐỐC	
Đặng Lâm Phương	Đặng Trần Khánh Tâm

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC

Số: **31.01 / TUANTU –DKHH / 2023**

Hôm nay, ngày 31 tháng 01 năm 2023, tại TPHCM, hai bên gồm có:

ĐẠI DIỆN BÊN A : CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI TUẤN TÚ

Địa chỉ : Thôn Phú Vang, Xã Bình Kiến, TP Tuy Hoà, Tỉnh Phú Yên, Việt Nam

Điện thoại : 02572.220444 Email: tuantupyketoan@gmail.com

Tài khoản số : 850 1111 581981 tại ngân hàng MB Phú Yên

Mã số thuế : 4400540416

Đại diện : Ông **ĐẶNG ĐỒNG HOAN** Chức vụ: **Giám Đốc**

ĐẠI DIỆN BÊN B : CÔNG TY TNHH DKHH VIỆT NAM

Địa chỉ : Số 64 đường D3, Mega Ruby Khang Điền, P. Phú Hữu, TP. Thủ Đức, TP.HCM

VPGD : Số 36 đường D12, KDC Hưng Phú, P. Phước Long B, TP. Thủ Đức, TPHCM

Điện thoại : 0938 643425 Email: dkhh.vietnam@gmail.com

Tài khoản số : 1903 608 704 0017 tại ngân hàng Techcombank Chi nhánh Thủ Đức

Mã số thuế : 0315077172.

Đại diện : Ông **ĐẶNG TRẦN KHÁNH TÂM** Chức vụ: **Giám Đốc**

Hai bên đồng ý ký kết Hợp đồng kinh tế với các điều khoản sau:

Điều 1. Luật và ngôn ngữ sử dụng trong hợp đồng

Luật áp dụng: Hợp đồng chịu sự điều chỉnh của hệ thống Luật của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

Ngôn ngữ sử dụng cho Hợp đồng: Ngôn ngữ sử dụng cho hợp đồng là Tiếng Việt.

Điều 2. Nội dung Hợp đồng

Hai bên đồng ý ký kết hợp đồng mua bán **Phụ gia nhựa đường SBS-LCY3501 và phụ gia tăng bám dính đá nhựa Tough Fix Hyper.**

Điều 3. Yêu cầu về chất lượng sản phẩm

Tiêu chuẩn của **Phụ gia nhựa đường SBS-LCY3501** như sau

Các chỉ tiêu	Phương pháp thử	Đơn vị	Quy định
Hình dạng	Bằng mắt	-	Dạng hạt
Màu sắc	Bằng mắt	-	Màu trắng
Tỷ trọng	ASTM D792	-	-
Hàm lượng chất dễ bay hơi	ASTM D5668	%	< 0,5
Lượng tro còn lại sau khi nung	ASTM D5667	%	< 1
Độ nhớt (25% trọng lượng trong Toluene)	ASTM D2196	cP	4500 - 6000

Nếu Bên A có yêu cầu cung cấp nguồn gốc của lô hàng, Bên B phải sẵn sàng cung cấp và đảm bảo tính xác thực các thông tin nhập khẩu của lô hàng đó.

Điều 4. Đơn giá và phương thức giao nhận hàng.

4.1 Đơn giá: Theo báo giá từng thời điểm. Bên B gởi phiếu xác nhận đơn hàng và được hai bên ký xác nhận.

- Trong trường hợp có biến động về giá, hai bên sẽ thống nhất tại thời điểm mua bán thông qua điện thoại, đơn đặt hàng hoặc qua phụ lục hợp đồng.
- Trường hợp hai bên không thể thoả thuận được một đơn giá mới trong vòng năm (05) ngày kể từ ngày có thông báo bằng văn bản về việc thay đổi đơn giá, hai bên đồng ý tạm dừng việc cung cấp hàng cho đến khi hai bên thống nhất được một đơn giá mới.
- Bên B sẽ không tính thêm phụ phí giao hàng vào các ngày thứ bảy, chủ nhật hoặc ngày lễ cũng như bất kể thời gian nào trong ngày.

4.2 Phương thức và thời gian giao nhận

- Địa điểm giao hàng: Bên B giao hàng cho Bên A theo thỏa thuận
- Sau khi hợp đồng này được ký kết, Bên A sẽ gửi đơn hàng hoặc thông báo đặt hàng cho Bên B trước 24 giờ đồng hồ, thời gian giao hàng và các chi tiết khác có liên quan
- Bên B chịu trách nhiệm giao hàng cho Bên A bằng phương tiện của mình đến địa chỉ bên A yêu cầu.
- Bên A có trách nhiệm chuẩn bị đầy đủ phương tiện để tiếp nhận hàng và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Bên B trong việc giao hàng.

Điều 5. Thanh toán

5.1 Thanh toán theo thỏa thuận từng đơn hàng.

Điều 6. Thời gian và địa điểm giao hàng

Thời gian giao hàng: Giao hàng trong vòng 1-2 ngày kể từ ngày xác nhận đơn hàng.

Địa điểm giao hàng: Bên B giao hàng tại công trình của bên A theo yêu cầu.

Điều 7. Quyền và trách nhiệm của Bên A

Bên A cam kết phối hợp cùng với Bên B trong việc cử người hỗ trợ, giám sát, kiểm tra và cung cấp các thông tin liên quan đến việc nhận hàng.

Bên A sẵn sàng phối hợp cùng Bên B trong việc giải quyết các sự cố, tổn thất và thiệt hại liên quan đến đơn hàng được giao.

Điều 8. Quyền và trách nhiệm của Bên B

Bên B đảm bảo và tuân thủ các quy trình giao nhận hàng được an toàn.

Bên B chịu trách nhiệm về các sự cố và thiệt hại do chủ quan gây ra trong suốt quá trình giao nhận hàng, trừ trường hợp các thiệt hại và sự cố nói trên phát sinh do Bên A không hoàn thành trách nhiệm.

Điều 9. Kiểm hàng

Thông báo ngay cho Bên B (Bộ phận Bán hàng hoặc Ban Giám đốc) nếu có hiện tượng sai lệch hàng giữa hai bên.

Điều 10. Bất khả kháng

Việc bất cứ bên nào không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các điều khoản của hợp đồng này, sẽ không là căn cứ cho bất cứ khiếu nại nào của bên này chống lại bên kia nếu các vấn đề trên bắt nguồn từ các trường hợp bất khả kháng bao gồm: hỏa hoạn, đình công, chiến tranh, nổi loạn, thiên tai, các pháp lệnh hoặc qui định mới của Chính phủ hoặc bất cứ nguyên do nào khác vượt qúa khả năng kiểm soát của bên đó.

Hai bên cam kết sẽ cố gắng khắc phục ảnh hưởng của tình trạng bất khả kháng và trường hợp miễn trừ trách nhiệm một cách sớm nhất để có thể tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ hợp đồng.

Điều 11. Tạm ngưng và chấm dứt hợp đồng

Hợp đồng này sẽ tự động chấm dứt hiệu lực khi hai bên hoàn thành nghĩa vụ

Bên B có quyền chấm dứt hợp đồng này vào bất kỳ thời điểm nào bằng cách thông báo bằng văn bản với Bên A trong bất kỳ trường hợp nào sau đây:

Nếu Bên A vi phạm bất kỳ điều khoản nào của hợp đồng này và không khắc phục sự vi phạm đó trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ khi được Bên B yêu cầu khắc phục vi phạm.

Nếu có sự sáp nhập, kết hợp, liên kết hoặc hợp nhất Bên A với bất kỳ một hãng hoặc công ty nào khác, hoặc có sự thay đổi đáng kể đối với quyền sở hữu hoặc kiểm soát Bên A.

Bên A có quyền chấm dứt hợp đồng này sau khi đã thông báo bằng văn bản cho Bên B trước 30 ngày.

Sau khi hợp đồng chấm dứt, mọi nghĩa vụ thanh toán của Bên A dù chưa đến hạn cũng được coi đến hạn thanh toán và việc chấm dứt hợp đồng không giải trừ cho Bên A nghĩa vụ phải thanh toán bất kỳ các khoản tiền nào còn nợ Bên B vào thời điểm chấm dứt hợp đồng hoặc các nghĩa vụ khác phát sinh từ hợp đồng mà chưa hoàn thành.

Điều 12. Tranh chấp và giải quyết tranh chấp

Trong trường hợp xảy ra tranh chấp mà các bên không tự hòa giải được trong vòng mười lăm (15) ngày kể từ ngày xảy ra tranh chấp, mỗi bên đều có thể khiếu kiện tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền.

Điều 13. Điều khoản chung

Hai bên cam kết không tiết lộ các điều khoản của hợp đồng này cho các tổ chức, cá nhân không liên quan, trừ trường hợp yêu cầu của các cơ quan hữu quan của Nhà nước Việt Nam có đủ thẩm quyền.

Mọi phát ngôn, nhận xét về việc thực hiện hợp đồng giữa hai bên có thể làm ảnh hưởng xấu đến uy tín của một trong các bên phải được sự thống nhất bằng văn bản của cả hai bên.

Trường hợp một trong hai bên vi phạm điều khoản này, gây thiệt hại về uy tín, vật chất cho bên kia thì bên vi phạm sẽ phải đền bù mọi thiệt hại và các chi phí phát sinh khác có liên quan.

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký hợp đồng được ghi ở phần đầu của hợp đồng đến khi hai bên hoàn thành nghĩa vụ hợp đồng tự động thanh lý

Hợp đồng này lập thành bốn (04) bản, mỗi bên giữ hai (02) bản và có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A	ĐẠI DIỆN BÊN B
M.S.D.N: 4400540416 - C.T.T.N.H.H CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI TUẤN TÚ T.P TUY HÒA - T.PHÚ YÊN	M.S.D.N: 0315077173 - C.T.T.N.H.H CÔNG TY TNHH DKHH VIỆT NAM TP. THỦ ĐỨC - TP. HỒ CHÍ MINH
GIÁM ĐỐC	
Đặng Đồng Hoan	Đặng Trần Khánh Tâm

MỘT VÀI HÌNH ẢNH VẬT LIỆU

CÔNG TY TNHH DKHH VIỆT NAM
Đ/C: 64 đường D3, Mega Ruby Khang Điền, P. Phú Hữu, TP. Thủ Đức, TPHCM.
VPGD: 36 đường D12, KDC Hưng Phú, P. Phước Long B, TP. Thủ Đức, TPHCM.
MST: 0315077172 *Email: dkhh.vietnam@gmail.com*
Hotline: 0936 381626

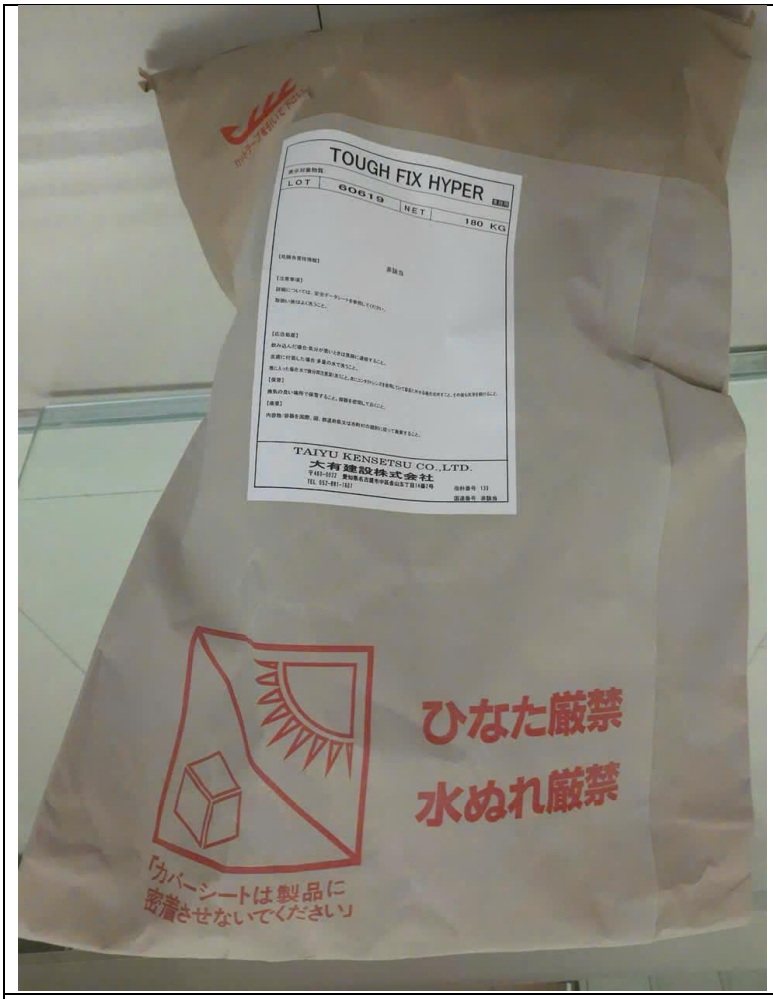

Phụ gia tăng dính bám đá nhựa Tough Fix Hyper (15kg/bao)

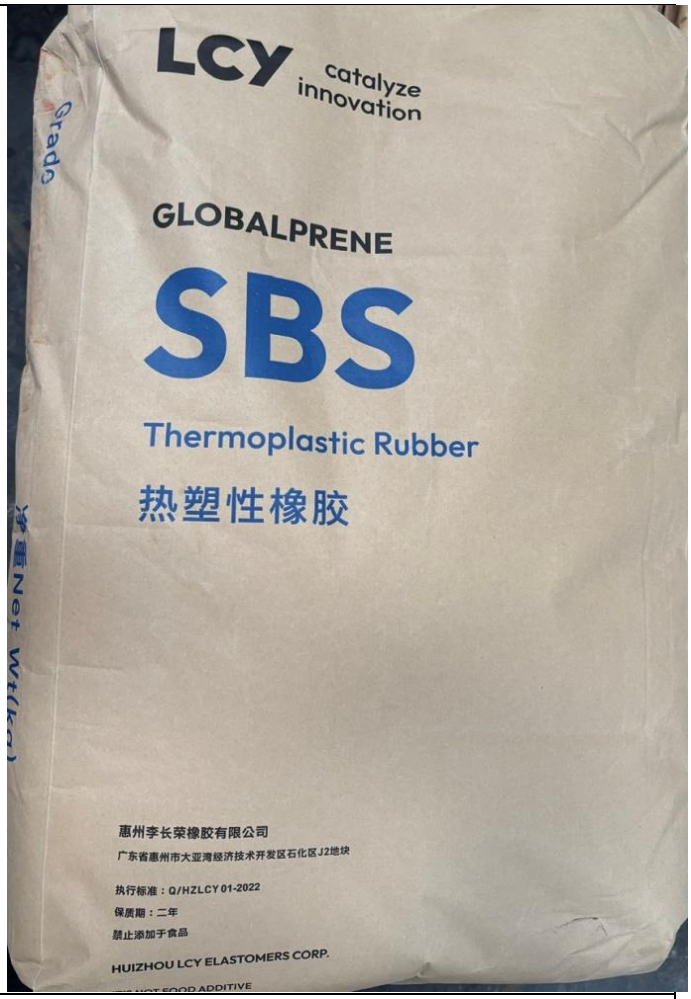

Phụ gia nhựa đường SBS-LCY3501(15kg/bao)